

TIN LÀNH CỦA Đấng CHRIST



J.C. CHOATE



VIETNAM
BIBLE INSTITUTE

HỌC VIỆN KINH THÁNH VIỆT NAM
HỘI THÁNH ĐĂNG CHRIST

TIN LÀNH CỦA ĐĂNG CHRIST

13 BÀI HỌC ĐƯỢC DẠY TỪ LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI

J.C. CHOATE

BIÊN DỊCH BỞI HỒNG ÂN & QUÝ HOÀNG



Tin Lành Của Đấng Christ

Bài 1

Chúng ta đọc về tin lành của Đấng Christ rất nhiều lần trong Tân Ước. Chúng ta nghe những người khác nói về tin lành của Đấng Christ. Chính chúng ta cũng thường nói đến tin lành theo những cách khác nhau. Nhưng tin lành là gì? Tin lành của Đấng Christ là gì? Chúng ta hãy mở Kinh Thánh ra để tìm câu trả lời. Phao-lô viết, "*Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền Tin Lành là tốt đẹp biết bao!*" (Rôma 10:11-15). Căn bản thì chữ "tin lành" nghĩa là tin tức tốt lành, tin vui, sự cứu rỗi, lẽ thật, lời báo tin, lời hứa và hy vọng. Nó được phân biệt và khác với những tin tức khác vì nó gắn liền với tin lành của Đấng Christ.

Tin lành này được dựa trên sự chết, sự chôn, và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ. Sứ đồ Phao-lô viết cho người Cô-rinh-tô, "*Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin Lành mà tôi đã rao giảng và anh em đã nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy, và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rỗi, miễn là anh em giữ lấy y như tôi đã giảng cho; bằng không, thì anh em dầu có tin cũng vô ích. Vả trước hết*

Tin Lành Của Đấng Christ

tôi đã dạy dỗ anh em điều mà chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh; Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh;" (1 Cô-rinh-tô 15:1-4). Nhưng làm thế nào điều này trở thành tin lành? Bởi vì qua sự chết, sự chôn và sự sống lại của Đấng Christ, người ta được cứu và có sự trông cậy của sự sống đời đời. Ông cũng nói rằng, "Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin." (Rôma 1:16-17).

Tất cả chúng ta đều biết rằng tin lành có ý nghĩa gì cho chúng ta trong cuộc sống hằng ngày. Khi một số phước lành đến trên chúng ta, chúng ta hạnh phúc và muốn chia sẻ chuyện đó với mọi người. Đây là điều dĩ nhiên. Cũng giống như vậy với tin lành về sự cứu rỗi thông qua Đấng Christ. Nếu chúng ta đã vâng lời Chúa, và đã được cứu bởi ân điển của Ngài, vậy thì chúng ta cũng sẽ kể với thế giới về điều đó. Đây là lý do vì sao Đấng Christ phán, "Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt." (Mác 16:15-16).

Lời Kinh Thánh cũng nói về Tin Lành của Đức Chúa Trời. Chúng ta xem, "*Phao-lô, tôi tớ Đức Chúa Trời, được gọi làm sứ đồ, để riêng ra đặng giảng Tin Lành Đức Chúa Trời, là Tin Lành xưa kia Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri Ngài mà hứa trong Kinh Thánh, về Con Ngài, theo xác thật thì bởi dòng dõi vua Đa-vít sanh ra, theo thần linh của*

thánh đức, thì bởi sự sống lại của Ngài từ trong kẻ chết, được tỏ ra là Con Đức Chúa Trời có quyền phép, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, nhờ Ngài chúng ta đã nhận lãnh ân điển và chức sứ đồ, để đem mọi dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin, vì danh Ngài, trong các dân ấy anh em cũng đã được gọi bởi Đức Chúa Jêsus Christ; gọi cho hết thảy những người yêu dấu của Đức Chúa Trời tại thành Rô-ma, được gọi làm thánh đồ. Nguyên cho anh em được ân điển và sự bình an từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ!" (Rôma 1:1-7).

Trong cùng một ý nghĩa như vậy, cùng một tác giả nói về Tin Lành của Ân Điển (Ơn) Đức Chúa Trời: *"nhưng tôi chẳng kể sự sống mình là quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jêsus, để mà làm chứng về Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời."* (Công vụ các sứ đồ 20:24). Những phân đoạn này mới bày tỏ sự hiệp một hiện hữu giữa Đức Chúa Trời và Đấng Christ. Chính Đức Chúa Trời là Đấng đã sai Đấng Christ để ban tin lành cho thế gian. Theo cách này, tin lành có thể được nói đến như tin lành của Đức Chúa Trời hay tin lành của Đấng Christ.

Một lần nữa, chúng ta xem về Tin Lành vinh hiển. Hãy lắng nghe, *"Ấy đó là điều đạo Tin Lành vinh hiển của Đức Chúa Trời hạnh phước dạy dỗ, mà sự truyền đạo đó đã giao phó cho ta."* (1 Timôthê 1:11). Lại nữa, *"Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời."* (2 Cô-rinh-tô 4:3-4). Tin lành được nói đến là sự vinh

Tin Lành Của Đấng Christ

hiển, nghĩa là thuộc ở trên trời, đời đời, v.v, bởi vì tin lành đến từ Đức Chúa Trời và Đấng Christ.

Trong Mathiơ, Mác, Luca và Giăng từ ngữ "tin lành nước Đức Chúa Trời" được sử dụng vài lần. "*Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật bệnh.*" (Mathiơ 9:35). "*Sau khi Giăng bị tù, Đức Chúa Jêsus đến xứ Ga-li-lê, giảng Tin-Lành của Đức Chúa Trời, mà rằng: Kỳ đã trọn, nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các người hãy ăn năn và tin đạo Tin Lành.*" (Mác 1:14-15). Trong suốt thời kỳ này, Đấng Christ và những người khác đã rao giảng tin lành của vương-quốc (nước) sắp đến. Nói cách khác, vương quốc vẫn chưa được thành lập, nhưng sớm sẽ thành. Sau đó, tin lành được giảng dựa trên sự thật về sự chết, sự chôn và sự sống lại của Chúa. Hễ những ai đã vâng phục các mạng lệnh của tin lành thì được cứu và được thêm vào Hội Thánh của Chúa, hay vương quốc (Công Vụ Các Sứ Đồ 2).

Tiếp đến chúng ta đọc Tin Lành về sự cứu rỗi. Được nói tới các tín đồ của Đấng Christ tại Êphêsô, Sứ Đồ nói, "*Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa,*" (Êphêsô 1:13). Đó là tin lành mà mang đến sự cứu rỗi. Đôi khi chúng ta nói về tin lành là chương trình cứu rỗi, điều đó có một ý nghĩa là mô tả về kế hoạch của Chúa hay phương cách để cứu rỗi con người.

Kế đến, chúng ta có Tin Lành bình an. Quay trở lại Rôma 10:15, tác giả viết, "*Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao*

giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin Lành là tốt đẹp biết bao!". Êphêô 6:14-16 "Vây, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ." Tin lành mang đến bình an – sự bình an của tâm trí, sự bình an của linh hồn, sự bình an với những người mà cùng chúng ta bước theo. Đấng Christ là người của sự bình an và tin lành của Ngài đem đến bình an mà Ngài đã trải qua - sự bình an với Đức Chúa Trời. Chắc chắn đó là tin lành.

Cuối cùng, chúng ta được kể về Tin Lành của sự trông cậy. *"Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời, và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, dâng làm cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ trách được; miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy."* (Côlôse 1:21-23). Như là một kết quả của sự vâng phục tin lành, người ta có sự trông cậy của sự sống và sự sống đời đời. Đây là những gì mà tác giả đang nói đến ở đây. Sự trông cậy không đến từ đường nào khác ngoài tin lành.

Từ lần này đến lần khác Phao-lô nói về "tin lành của tôi" và "tin lành của chúng ta". Ông có ý gì khi nói như thế? Ông chỉ đơn giản chỉ về tin lành mà ông và những người khác đã nhận và tin lành đó là điều mà Chúa đã ban cho

Tin Lành Của Đấng Christ

họ để rao giảng cho những người khác. Liên quan đến điều này, ông nói *"Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thế nào."* (1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:5). Cũng vậy, như được chỉ ra ở đây và trong Rô-ma 1:16, tin lành là quyền phép mà trong đó tin lành cứu những kẻ tin và vâng phục tin lành.

Đây là tin lành nằm trong lời của Kinh Thánh. Tin lành đơn giản nhưng đầy quyền năng. Tin lành đương thời cũng như tin lành ngày nay và trường tồn như Đấng Christ. Tin lành cứu rỗi; tin lành cho sự trông cậy. Chỉ có một tin lành mà thôi và tin lành phải được rao giảng cho tất cả. Tin lành là của Đấng Christ, Đức Chúa Trời, và là sự vinh hiển. Tin lành ban phước, tin lành yêu cầu và tin lành mang đến trách nhiệm. Tin lành dành cho một và cho tất cả mọi người. Đây thật là tin lành.

Những Sự Kiện Của Tin Lành

Bài 2

Lời Kinh Thánh dạy rõ ràng rằng Đức Chúa Jêsus Christ đã chết, được chôn, và rồi được sống lại từ mộ. Những tình tiết này trong câu chuyện của Đức Chúa Jêsus được nói đến như những sự kiện của tin lành. Phao-lô nhắc đến mỗi một sự kiện này khi ông viết cho những anh em của ông tại thành Cô-rinh-tô, bày tỏ sự liên quan về sự cứu rỗi của họ với những sự kiện này: *"Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin Lành mà tôi đã rao giảng và anh em đã nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy, và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rỗi, miễn là anh em giữ lấy y như tôi đã giảng cho; bằng không, thì anh em dầu có tin cũng vô ích. Và trước hết tôi đã dạy dỗ anh em điều mà chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh; Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh;"* (1 Cô-rinh-tô 15:1-4). Nói cách khác, tin lành của Đấng Christ dựa trên những sự thật này. Nếu Đấng Christ đã không chết, không được chôn, và đã không sống lại, thì sẽ không có tin lành nào hết, do đó sẽ không có sự cứu rỗi. Nhưng vì Ngài đã chết, được chôn, và đã sống lại, nên chúng ta có một nền tảng cho tin lành, và do đó nó thay đổi cả thế giới.

Bây giờ chúng ta muốn xem xét đến những sự kiện của tin lành, từng cái một để xem chúng nắm giữ những gì cho bạn và tôi:

Những Sự Kiện Của Tin Lành

1. Sự chết của Đấng Christ

Kinh Thánh lặp đi lặp lại rằng Đấng Christ đã chết. Nhưng hãy lắng nghe chính lời của Đức Chúa Trời: "*Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự.*" (Philíp 2:5-8). "*Nhưng Đức Chúa Jêsus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mào triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết.*" (Hêbơrơ 2:9).

Vì ai mà Đấng Christ đã chết? Ngài đã chết vì mọi người như chúng ta để ý trong Hê-bơ-rơ 2:9. Kinh Thánh cũng nói với chúng ta rằng Ngài đã chết vì tội nhân. Hãy nghe: "*Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết.*" (Rôma 5:8). Nhưng vì sao Ngài lại chết vì tội nhân? Để đem đến sự cứu rỗi và trông cậy. Chúng ta đọc, "*Ngài muốn cho mọi người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật.*" (1 Timôthê 2:4). "*Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn.*" (2 Phi-e-rơ 3:9).

Điều đó có nghĩa là ai đó đã chết cho bạn và cho tôi. Hãy nghĩ về điều đó. Mặc dầu chúng ta là tội nhân, và thù địch cùng Đức Chúa Trời, và không xứng đáng cho ân điển

và sự thương xót như thế, tuy thế mà Đấng Christ đã bằng lòng rời bỏ thiên đàng để đến trên thế gian tội lỗi và cay đắng này và thậm chí chết trên thập tự giá để chúng ta được cứu và có sự trông cậy của sự sống đời đời (Rôma 5:6-7). Thật tuyệt vời làm sao! Nhưng hãy suy nghĩ, Ngài đã chết như vậy cho hết thảy mọi người thế gian – ngày hôm qua, hôm nay và ngày mai. Chúng ta nên biết ơn là dường bao, và nên kết quả trong sự vâng phục và trung tín với Ngài. Làm sao chúng ta dám làm khác hơn?

2. Sự chôn của Đấng Christ

Sau khi Đấng Christ đã chết trên thập tự giá, Kinh Thánh nói, *"Đến chiều tối, có một người giàu, ở thành A-ri-ma-thê, tên là Giô-sép, chính là một môn đồ của Đức Chúa Jê-sus, đến nơi Phi-lát mà xin xác Đức Chúa Jê-sus. Phi-lát bèn truyền cho. Giô-sép lấy xác Ngài mà bọc trong tấm vải liệm trắng, và đưa để trong một cái huyệt mới mà người đã khiến đục cho mình trong hòn đá; đoan, lăn một hòn đá lớn đến trước cửa mồ, rồi đi. Có Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác ở đó, ngồi đối ngang huyệt."* (Mathiơ 27:57-61).

Trong nhiều cách thì không có sự khác biệt nào hay bất thường nào về sự chôn của Chúa, đặc biệt là trong thời điểm đó. Con người chết mỗi ngày và được chôn. Đây là sự thật xảy ra khắp trên thế giới và là sự thật từ khi sáng thế. Nhưng Chúa đã hứa rằng nếu Ngài chết và được chôn thì Ngài sẽ sống lại. Ngài tuyên bố, *"Hãy phá đền thờ này đi, trong ba ngày ta sẽ dựng lại!"* (Giăng 2:19). Dĩ nhiên họ đã không hiểu Ngài nói gì, nhưng liệu họ có tin Ngài nếu họ đã hiểu? Chuyện gì đã xảy ra sau khi sự chết và chôn của Ngài? Các môn đồ dường như đã rơi vào tình trạng sốc, cảm nhận họ đã mất hết tất cả. Kể đến chuyện gì đã

Những Sự Kiện Của Tin Lành

xảy ra? Đức Chúa Jêsus xuất hiện như Ngài đã hứa rằng Ngài sẽ sống lại.

3. Sự sống lại của Đấng Christ

Có phải Đấng Christ đã chết trên thập tự và rồi nằm trong mồ luôn sao, và thế giới đã quên đi Ngài, trừ phi điều đó được nhớ đến Ngài như là một kẻ lừa dối. Nếu Ngài đã chết và ở luôn trong mộ thì có thể nói rằng Ngài chẳng hơn gì bất kỳ ai. Nhưng Đức Chúa Jêsus có khác biệt. Ngài là Con Đức Chúa Trời. Ngài phán rằng Ngài sẽ sống lại từ nơi chôn Ngài, và Ngài đã sống lại (Mathiơ 28). Như là một kết quả của sự Ngài sống lại, thì có sự cứu rỗi, tin chắc rằng tất cả sẽ được sống lại, và có sự trông cậy của sự sống đời đời.

Trước khi đi sâu hơn nữa, chúng ta hãy chú ý một số câu Kinh Thánh có nói về sự Chúa sống lại. *"theo thần linh của thánh đức, thì bởi sự sống lại của Ngài từ trong kẻ chết, được tỏ ra là Con Đức Chúa Trời có quyền phép, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta,"* (Rôma 1:4). *"cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài,"* (Philíp 3:10). *"Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống,"* (1 Phi-e-rơ 1:3). *"bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài."* (Rôma 6:9). *"Đấng Christ đã chết và sống lại, ấy là để làm Chúa kẻ chết và kẻ sống."* (Rôma 14:9).

Vì Đấng Christ đã chết, được chôn, và đã sống lại từ nơi mộ, Ngài hiện là Chúa và cứu Chúa của chúng ta. Ngài cầm quyền bên hữu Đức Chúa Trời (Công Vụ Các Sứ Đồ 2), và Ngài đã hứa sẽ trở lại vào một ngày nào đó (Giăng 14:1-3).

Với sự chết của Đấng Christ, huyết của Ngài đã đổ ra cho nhiều người được tha tội (Mathiơ 26:28; Êphêsô 1:7). Đó là qua sự vâng phục tin lành Đấng Christ của một người mà người đó liên hệ với huyết Ngài và như vậy tội người ấy được rửa sạch (Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38; 22:16). Trong những bài học tiếp theo chúng ta sẽ thấy rõ hơn làm sao việc này được trọn.

Hãy tin chắc rằng, một và tất cả mọi người cũng sẽ có kết quả như sự Chúa sống lại, Ngài đang sống hôm nay. Như những người vâng phục bước theo Ngài, chúng ta cũng đang sống và sẽ trị vì và sống với Ngài đời đời, không cùng.

Sự Kêu Gọi Của Tin Lành

Bài 3

Trong thế giới tôn giáo ngày nay có rất nhiều ý kiến khác nhau như việc làm thế nào mà Đức Chúa Trời gọi một cá nhân tới sự cứu rỗi. Chúng ta sẽ nhắc đến một vài ý kiến nổi trội. Đầu tiên, có những người dạy rằng Đức Chúa Trời nói chuyện với họ trực tiếp qua một lời phán thầm thì. Thứ hai, những người khác nói rằng Đấng Christ đến với họ trong một giấc mơ hoặc trong một sự khải thị. Và thứ ba, có những người tin rằng Đức Chúa Trời gọi họ qua một vài sự trải nghiệm đặc biệt. Trong tất cả ba ý tưởng này đều tuyên bố rằng đây là cách mà Chúa cứu họ hoặc đó là sự truyền đạt một vài lời phán đặc biệt cho họ. Nhưng Kinh Thánh có dạy điều này không? Đây là một lời cảnh báo. Hãy nghi ngờ những người như vậy.

Điều đầu tiên chúng ta muốn tìm hiểu đó là: ngày nay Đức Chúa Trời còn phán dạy không? Nếu có, thì Ngài phán dạy bằng cách nào? Điều này sẽ dễ dàng khi chúng ta mở ra sách Hê-bơ-rơ 1:1-2: *"Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian;"*. Vậy theo điều này, Đức Chúa Trời còn phán dạy ngày nay và Ngài phán dạy qua Con của Ngài. Điều này cũng được chỉ ra trong Mathiơ 17:5 vào lúc Đấng Christ hóa hình. Hãy lắng nghe Đức Chúa Trời: *"Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó!"*

Câu hỏi tiếp theo là: chính Đức Chúa Trời phán dạy trực tiếp tới con người ngày nay hay là chính Đấng Christ phán dạy trực tiếp? Điều này sẽ rõ ràng khi chúng ta đọc những câu này: *"Đức Chúa Jêsus đã làm trước mặt môn đồ Ngài nhiều phép lạ khác nữa, mà không chép trong sách này. Nhưng các việc này đã chép, để cho các người tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các người tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống."* (Giăng 20:30-31). Tại sao những câu này được viết ra? Để cho chúng ta có thể tin. Nhưng mà những điều này được viết ra ở đâu? Trong Tân Ước. Vậy nếu chúng ta đọc và nghiên cứu những nội dung của Tân Ước, thì chúng ta có thể biết được ý muốn của Đức Chúa Trời.

Một lần nữa, chúng ta hãy đọc: *"Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng."* (Rôma 10:17). Câu hỏi là: đức tin có đến bởi cách nào khác không? Nếu có, thì Kinh Thánh không nói như vậy. Thật sự có những người nói đến việc nghe điều này, thấy điều nọ, có một sự trải nghiệm, v.v, nhưng lời của Đức Chúa Trời không dạy bất cứ điều gì giống như vậy. Đúng hơn, Kinh Thánh dạy rằng đức tin đến bởi việc nghe lời của Đức Chúa Trời. Do đó, chỉ có một quyển Kinh Thánh và cũng chỉ có một đức tin mà thôi (Êphêsô 4:5).

Vì đức tin đến bởi việc nghe lời của Đức Chúa Trời, đó là lý do tại sao chúng ta được dạy về tầm quan trọng của việc học lời Chúa (2-Timôthê 2:15), tìm kiếm lời Kinh Thánh (Giăng 5:39), v.v. Như là một vấn đề thực tế, đó là tại sao có quá nhiều sự nhấn mạnh lên chính Kinh Thánh, chỉ ra sự

Sự Kêu Gọi Của Tin Lành

hà hơi và cả sự đầy đủ của Kinh Thánh (2-Timôthê 3:16-17).

Vậy Kinh Thánh nói với chúng ta rằng tin lành được đặt để trong những bình bằng đất. Hãy lắng nghe sứ đồ Phao-lô nói: *"Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ. Nhưng chúng tôi đặng của quý này trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi."* (2 Cô-rinh-tô 4:5-7). Ông đang nói gì ở đây? Ông chỉ đơn giản nói rằng Chúa đã chọn những con người, những cá nhân giống như ông, để đem tin lành đến cho những người đương thời. Bây giờ hãy suy nghĩ về những trường hợp khác nhau của sự ăn năn trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ. Hãy nêu lên một trường hợp chỗ nào Chúa đã phán với một người phải làm gì để được cứu? Bạn không thể. Ví dụ, trong Công Vụ Các Sứ Đồ 8, thiên sứ của Chúa gửi Phi-líp đến rao giảng về Đấng Christ cho hoạn quan. Câu hỏi là: tại sao chính thiên sứ không tự đi và để Phi-líp ở lại thành Sa-ma-ri để tiếp tục rao giảng cho những người khác ở đó? Đơn giản bởi vì Chúa đã đặt tin lành vào những bình bằng đất và do đó con người có nhiệm vụ phải rao truyền tin lành. Một lần nữa, trong Công Vụ Các Sứ Đồ 9, chúng ta thấy rằng Phao-lô đã hỏi Chúa phải làm gì để được cứu và Chúa phán ông đi vào trong thành và tại đó ông sẽ được nói

cho biết ông nên làm gì. Sau đó Anania đến và nói cho ông (Công Vụ Các Sứ Đờ 22:16). Câu hỏi là: tại sao Chúa đã không nói cho ông? Bởi vì như vậy không phải là ý của Ngài. Và cũng tương tự như vậy với tất cả những trường hợp khác về sự ăn năn trong sách Công Vụ Các Sứ Đờ. Đó là lý do mà chúng ta biết rằng Chúa không phán trực tiếp cho con người ngày nay ngoại trừ qua Kinh Thánh hay là hiện ra để phán cho họ phải làm gì để được cứu. Thậm chí nếu Chúa ở đây, thì Ngài cũng không phán với một người phải làm cái gì (Công Vụ Các Sứ Đờ 9), và nếu Ngài làm như vậy thì việc đó không thể khác với tin lành đã được rao giảng rồi (Galati 1:6-9), như vậy sẽ là vô mục đích cho sự hiện đến của Ngài để làm những gì mà Ngài đã ra lệnh cho con người phải làm rồi (Mác 16:15-16). Nói cách khác, Chúa sẽ không làm thay cho con người những gì mà con người có thể tự làm cho chính mình.

Lý do nhấn mạnh quá nhiều được đặt trên tầm quan trọng của người rao giảng đem tin lành đến cho những người khác là bởi vì tin lành đã được đặt trong những bình bằng đất. Đấng Christ phán: *"Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt."* (Mác 16:15-16). Một lần nữa, chúng ta hãy đọc, *"Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin Lành là tốt đẹp biết bao!"* (Rôma 10:13-15). Cuối cùng, *"hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không"*

Sự Kêu Gọi Của Tin Lành

gặp thời, hãy đem lòng rất nhẹn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi." (2 Timôthê 4:2). Vậy bạn có thể thấy Chúa đã chọn để bày tỏ ý muốn của Ngài qua trung gian này. Tất cả đều rất đơn giản.

Đó là sự thật, Phao-lô viết cho những anh em của ông ở thành Têsalônica rằng: *"Ấy cũng là vì đó mà Ngài đã dùng Tin Lành chúng tôi gọi anh em, đặng anh em hưởng được sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta."* (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:14). Phao-lô nói rằng Chúa kêu gọi những người Têsalônica bằng tin lành. Nghĩa là, Phao-lô đã rao giảng tin lành cho họ, họ đã nghe và vâng phục tin lành, và vì vậy họ được gọi đến với Đấng Christ theo cách này. Nói cách khác, Đấng Christ kêu gọi họ đến sự cứu rỗi qua việc rao giảng tin lành.

Ngày nay thì sao? Chúng ta được kêu gọi như thế nào? Chúng ta là những môn đồ Đấng Christ cũng được kêu gọi bởi cùng một tin lành như vậy. Đó là, tin lành đã được rao giảng cho chúng ta, chúng ta nghe tin lành, tin và vâng phục tin lành, và Chúa cứu chúng ta. Khi chúng ta đem tin lành đến cho những người khác, điều tương tự cũng xảy ra hết lần này đến lần khác. Chúa không gọi người này cách này, và người kia cách khác. Đúng hơn, Ngài kêu gọi một và tất cả mọi người bởi và qua chỉ một Tin Lành.

Vâng, Đức Chúa Trời có phán dạy ngày nay nhưng Ngài phán qua Đấng Christ. Đấng Christ có phán dạy nhưng Ngài phán qua Kinh Thánh. Những người vâng lời Đấng Christ có trách nhiệm rao giảng và dạy tin lành cho những người khác. Bằng những phương tiện này mà Chúa làm việc qua người giảng tin lành hoặc người dạy dỗ để bày tỏ

ý muốn của Ngài và để mời những người hư mất đến với Ngài (Mathiơ 11:28-30).

Trách nhiệm đầu tiên của chúng ta là phải rao giảng tin lành và trách nhiệm thứ hai của chúng ta là giúp đỡ những người muốn vâng phục Chúa (Mathiơ 28:19-20). Đó là vì sao Phao-lô nói điều này: *"Thật vậy, Đấng Christ đã sai tôi, chẳng phải để làm phép báp-têm đâu, nhưng để rao giảng Tin Lành, và chẳng dùng sự khôn khéo mà giảng, kéo thập tự giá của Đấng Christ ra vô ích. Bởi vì lời giảng về thập tự giá, thì những người hư mất cho là điên dại; song về phần chúng ta, là kẻ được cứu chuộc, thì cho là quyền phép của Đức Chúa Trời."* (1 Cô-rinh-tô 1:17-18). Vậy ông đang nói rằng ông không được sai đến chỉ để làm phép báp-têm cho người khác thôi. Nhiệm vụ trước hết của ông là rao giảng tin lành và đương nhiên ông sẵn sàng làm phép báp-têm cho những người muốn vâng phục Chúa.

Trước đây bạn đã nghe về Tin Lành chưa? Nếu chưa, vậy bây giờ bạn đang tiếp nhận sự kêu gọi của tin lành – sự kêu gọi đến với Đấng Christ. Hãy vâng phục Đấng Christ và Ngài sẽ cứu bạn.

Sự Vâng Phục Tin Lành

Bài 4

Một người có thể vâng phục tin lành không? Có những người nói rằng điều này là không thể. Nhưng Kinh Thánh thì dạy ngược lại. Có những sự kiện của tin lành mà đã xảy ra rồi và chúng ta phải tin chúng. Rồi có những mạng lệnh của tin lành mà sẽ được xem xét đến trong những bài học sau, và chúng ta phải vâng theo những mạng lệnh đó.

Để bắt đầu, chúng ta hãy làm nổi bật lại những sự kiện của tin lành. Phao-lô đã liệt kê chúng trong 1-Côrinhtô 15:1-4 như là sự chết, sự chôn và sự sống lại của Đấng Christ. Nhưng điều này thì có liên quan gì tới sự vâng phục? Một mối quan hệ rất lớn như chúng ta sẽ thấy. Hãy lắng nghe Sứ Đồ khi ông viết cho các môn đồ Đấng Christ tại thành Rôma: *"Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tội mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vâng, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tội mọi của sự công bình rồi."* (Rôma 6:17-18). Xin lưu ý rằng họ là những tội mọi của tội lỗi và sau đó họ trở nên tội mọi của sự công bình. Điều gì đem đến sự thay đổi này? Đơn giản là: họ *"đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã được ban làm mực thước"* cho họ. Nói cách khác, họ vâng phục tin lành của Đấng Christ. Nhưng làm thế nào họ vâng theo các sự kiện được? Họ không thể và đã không làm được. Đạo lý ở đây chỉ đến sự chết, sự chôn và sự sống lại của Đấng Christ. Nhưng một lần nữa: họ đã vâng phục mực thước của đạo lý. Bởi vì việc làm như vậy thì họ đã làm chết đi tội lỗi của họ, được

chôn với Chúa của họ trong nước của phép báp-têm, và đã sống lại từ phần mộ nước. Đây là tất cả những gì được nói đến trong phần đầu của sách Rôma 6. Chúng ta hãy đọc: *"Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jêsus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thế nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thế ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa."* (Rôma 6:1-6). Vậy đó là mục thước của đạo lý mà họ đã vâng phục như là Phao-lô chỉ ra sau này trong Rôma 6:16-17. Không chỉ vậy, nhưng khi bất cứ người nào vâng phục tin lành của Đấng Christ thì người đó vâng phục mục thước này của đạo lý, hay hình ảnh về sự chết, sự chôn và sự sống lại của Chúa trong các hành động của người đó.

Chúng ta tiếp tục, chúng ta muốn xem những mạng lệnh của tin lành là gì và chúng liên quan như thế nào đến sự chết, sự chôn và sự sống lại của Đấng Christ. Chính Chúa đã ban mạng lệnh cho các Sứ Đồ, *"Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng*

Sự Vâng Phục Tin Lành

ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt." (Mác 16:15-16). Sự thuật lại của Mathiơ được ghi lại như sau: "*Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.*" (Mathiơ 28:19-20). Bây giờ bạn sẽ thấy ở đây Chúa đang ban mạng lệnh rằng tin lành phải được rao giảng. Không chỉ vậy mà Ngài còn bày tỏ luôn những mạng lệnh đó phải được vâng phục để cá nhân được cứu.

Trong việc thực hiện những lời dạy của Chúa, các Sứ Đồ được thấy khi rao giảng tin lành trong thành Giê-ru-sa-lem (Công Vụ Các Sứ Đồ 2). Họ đưa ra những bằng chứng và chứng cứ để chứng minh rằng Đức Chúa Jêsus thật sự là Con của Đức Chúa Trời. Sau khi mọi người tin đã tin điều này, Kinh Thánh ghi rằng họ đã hỏi câu hỏi này: "*Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?*" (Công Vụ Các Sứ Đồ 2:37). Sau đó Phierơ đã chỉ cho họ một vài điều mà họ cần làm rằng, "*Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.*" (Công Vụ Các Sứ Đồ 2:38). Cũng vậy, khi Chúa hiện ra cho Phao-lô trong Công Vụ Các Sứ Đồ 9 thì Phao-lô cũng muốn biết rằng ông phải làm gì để được cứu. Chúa phán ông hãy đi vào trong thành và ở đó ông sẽ được nói cho biết. Sau đó Anania đến và đã làm như vậy (Công Vụ Các Sứ Đồ 22:16).

Trong Công Vụ Các Sứ Đồ 8 chúng ta thấy Phi-líp rao giảng về Đấng Christ cho hoạn quan và Kinh Thánh cũng ghi rằng hoạn quan muốn được chịu phép báp-têm. Hãy lắng nghe sự ăn năn của ông như sau: "*Phi-líp nói: Nếu*

ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời. Người biểu dùng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-têm cho hoạn quan. Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; hoạn quan chẳng thấy người nữa, cứ hớn hở đi đường." (Công vụ các sứ đồ 8:37-39).

Bây giờ những mạng lệnh của tin lành là gì? Trước tiên, đó là sự cần thiết để một người nghe sự rao giảng của tin lành. Thứ hai, một người phải tin Đức Chúa Trời, và Đấng Christ, là Con của Đức Chúa Trời. Thứ ba, người đó phải ăn năn tất cả những tội lỗi của mình. Thứ tư, người đó phải xưng nhận bằng chính miệng của mình rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Đức Chúa Trời. Và thứ năm, người đó phải chịu phép báp-têm, được chôn trong nước, để được tha tội lỗi.

Tiếp tục với những ý nghĩ này, trong sự vâng phục những mạng lệnh của tin lành, một người chết cho tội lỗi của mình. Đó là, người đó đã nghe tin lành và đến để tin Chúa với sự nhận định rằng người đó muốn ăn năn những tội lỗi của mình hoặc là xoay lưng với những tội lỗi đó. Vậy, điều này tượng trưng cho sự chết đi của tội lỗi. Theo sau sự chết là sự chôn. Đó là sự chôn trong nước. Chúng ta đã nhìn thấy rồi khi Phi-líp và hoạn quan bước xuống nước và sự chôn phải được thực hiện. Cũng như trong Cô-lô-se 2:12 và Rô-ma 6:4 nói với chúng ta rằng phép báp-têm là sự chôn trong nước. Sau sự chôn thì sự sống lại đến. Công Vụ Các Sứ Đồ 8 nói rằng Phi-líp và hoạn quan lên khỏi nước. Rô-ma 6 cũng nói về sự chôn và sự sống lại và sau đó là sự nảy mầm và lớn lên bước theo trong đời sống mới.

Sự Vâng Phục Tin Lành

Vậy, trong sự vâng phục những mạng lệnh đơn giản này của một người, chúng ta có sự diễn đạt riêng cho sự chết, sự chôn và sự sống lại của Chúa. Không chỉ vậy mà bất cứ người nào vâng phục Đấng Christ đều hình ảnh hóa sự chết, sự chôn và sự sống lại đó.

Trong Giăng 3:3-5, Đấng Christ phán về việc được sinh bởi nước và Đức Thánh Linh. Đây chỉ là cách khác để nói về điều tương tự, vì khi mà một người được chôn trong nước, sau đó có việc xảy ra hay việc sinh lại từ nước, đó là sự sống lại từ phần mộ nước. Như vậy, người đó kể từ đó bước đi trong một đời sống mới, vì người đó bây giờ là một tạo vật mới của Đấng Christ (2-Côrinhtô 5:17).

Những mạng lệnh phải được vâng phục, và những người mà vâng phục mạng lệnh của Chúa sẽ được ban thưởng xứng đáng. Nhưng xin hãy nhớ sự thật rằng bất kỳ mạng lệnh nào của tin lành cũng không thể bỏ qua được như là không cần thiết và không quan trọng. Chỉ sau khi vâng phục mỗi mạng lệnh, thì Chúa mới cứu một người, thêm người đó vào Hội Thánh, ban cho người đó tất cả những ơn phước thuộc linh, với sự trông cậy về sự sống đời đời.

Mặc dầu tin lành là dành cho tất cả mọi người, và phải được vâng phục bởi tất cả những người có trách nhiệm vì sự cứu rỗi, nhưng Phao-lô than rằng: "*Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng?*" (Rôma 10:16). Chính điều này lại ngụ ý một lần nữa rằng một người phải vâng phục những mạng lệnh của tin lành để được cứu. Nhưng những người mà không làm như vậy thì sao? Trong

trường hợp này, ông nói: *"và cho anh em, là kẻ chịu khổ, được nghỉ ngơi với chúng tôi, trong khi Đức Chúa Jêsus từ trời hiện đến với các thiên sứ của quyền phép Ngài, giữa ngọn lửa hùng, báo thù những kẻ chẳng hề nhận biết Đức Chúa Trời, và không vâng phục Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Họ sẽ bị hình phạt hư mất đời đời, xa cách mặt Chúa và sự vinh hiển của quyền phép Ngài,"* (2 Tê-sa-lô-ni-ca 1:7-9). Vậy theo điều này, không nhận biết Đức Chúa Trời là một chuyện và việc thất bại khi vâng phục tin lành là một chuyện khác, mà cả hai sẽ mang đến cùng một kết quả, sự báo thù của Chúa. Đấng Christ phán rằng những kẻ vâng phục tin lành sẽ được cứu, nhưng những kẻ không tin sẽ bị đoán phạt (Mác 16:16). Tất cả những điều này nói lên rằng sẽ không có sự giải thoát nào cho những người chối bỏ sự cứu rỗi của họ (Hê-bơ-rơ 2:2-3).

Việc Nghe Tin Lành

Bài 5

Những gì mà một người nghe có thể xác định những gì mà người đó tin. Nếu người đó nghe sự sai trái vậy thì có khả năng người ấy sẽ tin vào sự sai trái đó, đặc biệt nếu người đó không nghiên cứu Kinh Thánh và không nỗ lực để học biết lẽ thật. Nếu người ấy nghe lẽ thật, thì hầu như người đó sẽ tin vào lẽ thật. Đó là lý do tại sao mà việc nghe lời thánh khiết của Đức Chúa Trời là rất quan trọng. Phao-lô nói rằng, *"Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng."* (Rôma 10:17). Xin chú ý rằng sự nhấn mạnh trên việc nghe, nhưng không chỉ là nghe bất cứ điều gì, đúng hơn là nghe lời của Đức Chúa Trời, mà đức tin chân thật có thể đạt kết quả.

Câu hỏi nảy sinh là làm thế nào mà một người có thể chắc chắn rằng đức tin của người đó được tìm thấy dựa trên lời của Đức Chúa Trời. Vì có nhiều điều được dạy trong danh của Đức Chúa Trời và nhiều điều được nói rằng đến từ những trang Kinh Thánh. Đa số chúng là trái ngược với Kinh Thánh. Vậy có sự chia rẽ và sự rối trí. Vì vậy làm thế nào một người có thể biết chắc chắn là mình đã nghe lẽ thật hay không? Cách tốt nhất là đi theo chính Kinh Thánh thôi. Không ai nên mãi chấp nhận việc rao giảng hay dạy dỗ của bất kỳ người nào như là kết quả cho mình, không thành vấn đề người đó yêu và tôn trọng người giảng dạy đến mức nào. Linh hồn của chúng ta thì quá quý giá và sự hằng sống thì quá dài để chúng ta đặt đức tin và

sự cứu rỗi của chúng ta chỉ dựa trên những lời nói của con người mà thôi. Đúng hơn, chúng ta nên đi đến nguồn của lẽ thật và đó chính là Kinh Thánh. Chúng ta nên đọc, học và nghiên cứu Kinh Thánh để chắc chắn rằng chúng ta đang đi đúng đường. Nếu chúng ta đang đi sai đường, thì chúng ta có thể sửa lại.

Đấng Christ phán, "*Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.*" (Giăng 5:39). Sau đó chúng ta đọc về những người Bêrê, sau khi nghe Phao-lô rao giảng: "*Những người này có ý hỏi hơn người Tê-sa-lô-ni-ca, đều sẵn lòng chịu lấy đạo, ngày nào cũng tra xem Kinh Thánh, để xét lời giảng có thật chăng.*" (Công vụ các sứ đồ 17:11). Giờ hãy suy nghĩ về điều đó! Ở đây mọi người nghiên cứu lời của Đức Chúa Trời thậm chí sau khi Phao-lô đã rao giảng cho họ để xem liệu ông có giảng lẽ thật hay không. Nếu những người trong đời của Phao-lô có thể nghiên cứu Kinh Thánh sau khi ông rao giảng, vậy còn hơn như thế nữa cho ngày nay là chúng ta nên làm như vậy sau khi nghe những người rao giảng thời này. Điều đó không tuyệt vời sao nếu mỗi người đều làm như vậy? Nếu đây là sự thật, thì sẽ rất khó khăn cho bất cứ tôn giáo sai trật nào tồn tại và chắc chắn sẽ có rất ít giáo sư giả.

Phao-lô thậm chí khuyến khích một người rao giảng trẻ tuổi Ti-mô-thê để học lời Đức Chúa Trời. Hãy lắng nghe ông: "*Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật.*" (2 Ti-mô-thê 2:15). Tại sao lại có quá nhiều người không biết về lời Đức Chúa Trời? Tại vì họ không chịu học lời Kinh Thánh. Tại sao có quá

Việc Nghe Tin Lành

hiều người bị lừa dối trong tôn giáo? Cũng vậy, vì họ không chịu học để biết được sự khác biệt giữa lẽ thật và giả dối. Tại sao lại có quá nhiều người bị rối trí về luật pháp của Môi-se và luật pháp của Đấng Christ. Cũng cùng một vấn đề - họ không chịu học và chính vì thế đã không phân tích đúng đắn lời của lẽ thật. Hỡi những người bạn của tôi, nếu sứ đồ Phao-lô đang khuyến khích một người rao giảng tin lành để học lời Đức Chúa Trời, chẳng lẽ bạn không nghĩ rằng là một sự cần thiết cho bạn và tôi cùng làm y như vậy sao?

Giăng đã khích lệ các tín đồ Đấng Christ ở trong đời ông, "*Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ tin cậy mọi thần, nhưng hãy thử cho biết các thần có phải đến bởi Đức Chúa Trời chăng; vì có nhiều tiên tri giả đã hiện ra trong thiên hạ.*" (1 Giăng 4:1). Ở đây Sứ Đồ đang nài xin dân sự của Đức Chúa Trời không tin vào mọi thần hay mọi người rao giảng vì lý do đơn sơ là nhiều tiên tri giả và người rao giảng giả đã vào trong thế gian. Nhưng làm thế nào chúng ta có thể biết một người là thật hay giả? Ông đề nghị chúng ta phải thử họ. Làm sao chúng ta có thể làm được? Bằng cách so sánh sự giảng dạy của họ với chính lời Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta làm như vậy, ta có thể dễ dàng nói ai là người rao giảng lẽ thật và ai thì không.

Khi Phi-líp đi cùng với hoạn quan trên xe của ông, anh thấy ông đang đọc từ lời Kinh Thánh và có chép rằng, "*Phi-líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh Thánh đó mà rao giảng Đức Chúa Jê-sus cho người.*" Công vụ các Sứ Đồ 8:35. Như kết quả, đức tin chân thật được sinh ra trong tấm lòng của ông và ông đã vâng theo Chúa. Trong Công vụ các Sứ Đồ 8:5 chúng ta có Phi-líp đi xuống xứ Sa-ma-ri

và anh giảng Đấng Christ cho dân chúng. Sau đó khi Giăng và Phi-e-rơ viếng thăm, Kinh Thánh ghi rằng họ giảng lời của Chúa và trở về thành Giê-ru-sa-lem (Công vụ các Sứ Đồ 8:25). Xin hãy để ý rằng sự nhấn mạnh của việc họ rao giảng là Đấng Christ và lời của Đức Chúa Trời.

Có hai cách mà chúng ta có thể nghe Tin Lành. Trước hết, như đã được đề cập, chúng ta có thể học lời của Đức Chúa Trời cho chính mình. Trong việc làm như thế, ta có cơ hội nghe Đấng Christ, Phao-lô, Phi-e-rơ và nhiều người của Đức Chúa Trời, qua Kinh Thánh. Nhưng thậm chí trong thời hiện đại, không phải tất cả ai cũng có thể đọc và điều này có nghĩa là họ phải phụ thuộc vào việc nghe lời Đức Chúa Trời được dạy bằng lời của môi miệng. Trong trường hợp này có hai nhóm liên quan: người rao giảng và người nghe. Chính vì lý do này có một trách nhiệm rất lớn trên vai cá nhân nào chọn rao giảng lời của Đức Chúa Trời. Anh ta phải đúng với Kinh Thánh. Nếu rao giảng bất cẩn hay lừa dối và làm lầm lạc ai thì người đó sẽ gánh chịu hậu quả. Phao-lô cảnh báo những anh em người Rôma của ông là coi chừng những kẻ gây phân rẽ và những lời ngọt ngào và dễ dàng lòng của những người thật thà (Rôma 16:17-18). Thế thì người nghe có trách nhiệm đảm bảo rằng những gì mình nghe là lẽ thật trước khi mình chấp nhận nó. Trong trường hợp những người có khả năng đọc lời Đức Chúa Trời thì họ có thể đơn giản tự nghiên cứu lời Chúa cho mình. Nhưng cho những ai không có khả năng đọc, vấn đề trở nên nghiêm trọng hơn. Họ có thể làm được gì? Để chắc chắn họ nhận lẽ thật, họ có thể luôn có ai đó đọc trực tiếp chính lời Đức Chúa Trời cho mình. Chắc

Việc Nghe Tin Lành

chấn là luôn có cách cho những ai nếu họ thật lòng muốn học và nhận biết lẽ thật.

Điều này rất là quan trọng cho một và tất cả mọi người nghe Tin Lành mà Chúa ra lệnh cho các Sứ Đồ đi khắp thế gian giảng Tin Lành (Mác 16:15). Thêm nữa, Kinh Thánh ghi rằng họ sẽ đi và dạy các nước (Ma-thi-ơ 28:19). Vì sao? Vì loài người có thể nghe Tin Lành, lẽ thật, lời Đức Chúa Trời, tin nó, vâng theo nó, và do đó được cứu. Phao-lô viết cho Ti-mô-thê, *"Hãy giữ chính mình con và sự dạy dỗ của con; phải bền đỗ trong mọi sự đó, vì làm như vậy thì con và kẻ nghe con sẽ được cứu."* (1 Ti-mô-thê 4:16). Làm sao một người có thể được cứu bởi nghe? Như đã được đề cập, đức tin đến bởi sự nghe, và sự nghe dẫn đến đức tin và sự vâng phục, và sự vâng phục mang đến sự cứu rỗi. Đó là chính xác những gì Phao-lô đang nói.

Nếu bạn sẽ đọc hết trường hợp của người ăn năn trong sách Công vụ các Sứ Đồ bạn sẽ nhận thấy rằng trong mọi lúc đều có phần của người rao giảng Tin Lành. Công việc của người rao giảng là gì? Là rao giảng Tin Lành cho những ai cần được cứu. Chính vì thế, khi họ nghe Tin Lành, tin Tin Lành, vâng phục Tin Lành, thì họ được cứu. Nhưng nếu họ không có cơ hội nghe lời Đức Chúa Trời thì sao? Vậy thì họ không thể được cứu bởi vì đức tin chỉ đến bởi nghe lời Đức Chúa Trời, và không có đức tin thì con người không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời được (Ê-bơ-rơ 11:6).

Đức Chúa Trời nói về Con của Ngài Đức Chúa Jêsus khi hóa hình, *"Đang khi người còn nói, bỗng chốc có một đám mây sáng rực che phủ những người ở đó; và có tiếng từ*

trong mây phán rằng: Đây là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó!" (Ma-thi-ơ 17:5). Lần nữa, chúng ta đọc bằng cách nào mà Đức Chúa Trời phán ngày nay qua Con một của Ngài, Đức Chúa Jêsus (Hê-bơ-rơ 1:1-2). Cuối cùng, chúng ta đọc Đấng Christ chính là Ngôi Lời (Giăng 1:1-2). Do đó chúng ta nghe và vâng theo Đấng Christ là rất quan trọng vì Ngài là Đấng đến cứu chúng ta. Hãy quên đi những gì con người nói. Ý riêng, tư tưởng, sự dạy, ...v.v của con người là vô giá trị trong sự so sánh tới những gì mà Chúa chúng ta đã phán. Đấng Christ chính là Đấng mà chúng ta phải nghe theo. Đấng Christ là Đấng mà chúng ta phải tin. Đấng Christ là Đấng mà chúng ta phải vâng theo.

Kết luận, Gia-cơ viết "*Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình.*" (Gia-cơ 1:22). Trong khi là tối quan trọng cho chúng ta nghe lời thánh khiết của Đức Chúa Trời, thì cũng có thể hư mất nếu chỉ dừng lại ở việc nghe. Lẽ thật không thể cứu chúng ta trừ phi chúng ta vâng theo. Đó là vì sao chúng ta được khích lệ để trở nên người làm theo lời và chớ lấy nghe làm đủ. Chúng ta sẽ làm tốt nếu ta nhờ điều này.

Đức Tin Nơi Đức Chúa Trời

Bài 6

Tác giả Hê-bơ-rơ nói với chúng ta, "*Vả, đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đương trông mong là bằng cứ của những điều mình chẳng xem thấy.*" (Hê-bơ-rơ 11:1). Đức tin cũng được nói đến như là sự tin chắc, sự tự tin, sự chấp nhận, và điều đó sinh ra sự vâng phục. Dựa trên nền tảng đức tin mà một người trở nên một môn đồ Đấng Christ và cũng bởi đức tin mà người đó tiếp tục là một tín đồ Đấng Christ.

Một lần nữa, tác giả Hê-bơ-rơ nói, "*Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài.*" (Hê-bơ-rơ 11:6). Xin hãy ghi nhớ rằng ở đây có hai sự liên quan trong việc tin vào Đức Chúa Trời. Đầu tiên, một người phải tin rằng Ngài hiện hữu. Thứ hai, người đó phải tin rằng Đức Chúa Trời ban thưởng cho những ai tìm kiếm Ngài. Làm sao mà đức tin của một người có thể được chấp nhận nếu thiếu đi một trong hai?

Làm sao mà chúng ta có thể không tin rằng có Đức Chúa Trời khi chúng ta nhìn xung quanh ta và thấy tất cả mọi thứ tồn tại? Có các tầng trời, đất, muôn loài, loài người. Tất cả những điều này chỉ ra rằng có một Đấng Tạo Hóa. Đa-vít công bố rằng: "*Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, Bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm.*" (Thi Thiên 19:1). Chỉ có Kẻ đại dột mới nói chẳng có Đức Chúa Trời (Thi Thiên 14:1).

Nhưng nếu tin rằng chỉ có một Đức Chúa Trời là chưa đủ. Chúng ta cũng phải tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Ngài. Chính Đấng Christ phán: *"Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa."* (Giăng 14:1). Có nhiều câu Kinh Thánh khác cũng dạy giống vậy. Hãy nghe: *"Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời."* (Giăng 3:16). *"Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta đến"* (Giăng 12:44).

Vậy còn những người không tin vào Đấng Christ thì sao? Kinh Thánh cũng nói với chúng ta về những người này. Đấng Christ phán: *"Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời."* (Giăng 3:18). *"Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó."* (Giăng 3:36). *"Nên ta đã bảo rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các người chẳng tin ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các người."* (Giăng 8:24).

Từ các câu Kinh Thánh nói trên, chắc chắn chúng ta có thể nhìn thấy các phước lành đến từ việc tin Chúa, nhưng cũng đồng thời chúng ta nhìn thấy các sự rửa sả, khổ nạn, và sự hình phạt mà sẽ đến trên những ai chọn không tin vào Ngài.

Những điều mở ra ở đây là gì khi chúng ta tin nơi Đức Chúa Trời và Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời?

Đức Tin Nơi Đức Chúa Trời

Chúng ta có thể chấp nhận chúng về mặt tinh thần, nhưng có đủ chưa? Lời của Đức Chúa Trời nói với chúng ta rằng chúng ta phải bày tỏ đức tin của chúng ta, hay chứng minh nó. Đấng Christ phán, *"Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán?"* (Lu-ca 6:46). Một lần nữa, Ngài phán rằng, *"Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!"* (Mathiơ 7:21-23). Bấy giờ những người này đã là những người tin, và hơn nữa họ đang thực hành trong tôn giáo, nhưng điều sai trái là gì? Họ không có làm theo ý muốn của Cha trên trời.

Chúng ta phải tin Chúa với phạm vi là chúng ta sẽ làm những gì Ngài phán mà chúng ta nên làm. Điều này là vì sao "chỉ tin thôi" thì không thể được cứu bởi vì nó là đức tin chết. Gia-cơ viết: *"Về đức tin, cũng một lẽ ấy; nếu đức tin không sanh ra việc làm, thì tự mình nó chết."* (Gia-cơ 2:17). Ông tiếp tục, *"nhân đó anh em biết người ta cậy việc làm được xưng công bình, chớ chẳng những là cậy đức tin mà thôi."* (Gia-cơ 2:24). Và cuối cùng, *"Vả, xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có việc làm cũng chết như vậy."* (Gia-cơ 2:26). Trong những câu Kinh Thánh khác nhau này, tác giả đang chỉ ra cho chúng ta rằng điều đó cần nhiều

hơn “chỉ tin thôi” để được cứu. Ông bổ sung cho điều này bằng nhiều minh họa.

Thỉnh thoảng những người rao giảng và dạy dỗ về “chỉ tin thôi” chỉ đến Giăng 3:16 như là một minh chứng cho sự dạy dỗ của họ. Tuy nhiên, Đấng Christ đã không phán gì về “chỉ tin thôi”. Hơn nữa, Ngài bày tỏ rằng nếu chúng ta tin vào Đức Chúa Trời chúng ta sẽ không bị hư mất nhưng sẽ nhận sự sống đời đời. Nhưng câu hỏi là: một người sẽ phải làm gì nếu người đó thật sự tin vào Đức Chúa Trời và lời của Ngài? Người đó sẽ vâng lời Chúa, dĩ nhiên là vậy, và đó chính là đại ý.

Vâng, được xưng công bình bởi đức tin (Rô-ma 5:1), nhưng không phải bởi chỉ tin mà thôi. Chúng ta được cứu bởi ân điển qua đức tin (Ê-phê-sô 2:8-9), nhưng không phải bằng cách “chỉ tin mà thôi”. Chắc chắn rằng một người sẽ không tranh cãi rằng một người có thể được cứu ngoài sự ăn năn, phép báp-têm, đời sống môn đồ Đấng Christ, ...v.v, và nếu giảng rằng “chỉ tin mà thôi” thì một người sẽ bị đẩy rơi vào tình thế đó. Thật sự, cả vấn đề nằm ở chỗ ý nghĩa của đức tin, và hình thức của đức tin mà Kinh Thánh đang nói đến là một đức tin sống động, một đức tin hành động, một đức tin có việc làm, và một đức tin vâng phục. Chúng ta đọc thấy Đức Chúa Jê-sus xem thấy đức tin của những người mang một người bệnh đến cho Ngài (Ma-thi-ơ 9:2). Ngài muốn nhìn thấy đức tin của chúng ta hơn là chỉ nghe chúng ta nói về đức tin. Ngài muốn chúng ta biểu lộ nó hay chứng minh nó qua hành động của chúng ta và bởi sự vâng phục các mạng lệnh của Ngài. Nếu không thì đức tin của chúng ta là chết và vô ích.

Đức Tin Nơi Đức Chúa Trời

Đức tin là một trong các mạng lệnh của tin lành Đấng Christ. Đức tin đến bởi sự nghe lời Đức Chúa Trời (Rô-ma 10:17). Đức tin dẫn một người đến sự ăn năn tội lỗi của mình, để xưng nhận rằng Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời, và chịu phép báp-têm để được tha tội, và chúng ta sẽ ghi chú từng điều này trong các bài học tiếp theo. Nhưng không có đức tin này thì sẽ không có sự vâng phục cho các mạng lệnh này. Với đức tin thật, tự nhiên sự vâng phục sẽ sinh ra. Đức tin sẽ không nghi ngờ các mạng lệnh của Chúa, nhưng nó sẽ đồng ý làm theo. Đức tin sẽ không từ chối sự dạy dỗ của Ngài nhưng sẽ vâng theo.

Đấng Christ phán, *"Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt."* (Mác 16:16). Điều này là tự nhiên khi một người không tin, người đó cũng sẽ không vâng phục Chúa. Đồng thời, nếu người đó tin vậy người đó sẽ vâng phục Đấng Christ và đó có nghĩa là người đó sẽ chịu phép báp-têm. Thật đơn giản làm sao! Trong tất cả trường hợp của sự ăn năn trong sách Công vụ các Sứ Đồ, bạn có một bên là người giảng tin lành cho các tội nhân. Vậy người đó nghe, tin tin lành, ăn năn tội của mình, xưng nhận Đấng Christ, và chịu phép báp-têm để được sự tha tội. Điều gì xảy ra? Ngay khi một người nghe tin lành và đi đến việc tin tin lành, sẽ không có vấn đề cho những việc còn lại, bởi vì người đó sẵn sàng vâng phục các mạng lệnh của Chúa. Cả vấn đề xoay quanh là người đó có tin hay không.

Chúng ta đọc trong Công vụ các Sứ Đồ 2 về một nhóm những người không tin. Một vài người trong số chúng đã thật sự tham gia vào việc đóng đinh Chúa. Sau đó Phi-e-rơ và các Sứ Đồ đã rao giảng tin lành cho chúng. Họ đã trình

bày làm thế nào mà Đấng Christ thật sự là Con của Đức Chúa Trời. Sau khi thuyết phục chúng về điều này, câu hỏi đơn giản là: “chúng ta sẽ làm chi?” (Công vụ các Sứ Đồ 2:37). Nói cách khác, chúng đã sẵn sàng để hành động trên đức tin của mình, và có khoảng 3000 người đã tin (Công vụ các Sứ Đồ 2:41). Kinh Thánh nói rằng Phi-líp đã rao giảng tin lành cho người Sa-ma-ri và nhiều người đã tin và chịu phép báp-têm (Công vụ các Sứ Đồ 8:12). Khi Phi-líp đã giảng Đấng Christ cho hoạn quan, Kinh Thánh ghi rằng ông đã tin và trên những gì được giảng là phải làm những gì, ông đã vâng theo và quay trở về đường mình cách vui vẻ (Công vụ các Sứ Đồ 8:26-39). Trong Công vụ các Sứ Đồ 16 chúng ta có câu chuyện của Phao-lô và Si-la đang nói với người đê lao rằng ông phải tin để được cứu. Nhưng ông đang là kẻ không tin. Vì vậy họ giảng lời của Đức Chúa Trời cho ông và cả nhà ông để họ được cứu, kể đến Kinh Thánh nói với chúng ta rằng như là một kết quả, người đê lao đem họ ra rửa vết thương, sau đó ông và cả nhà của mình bày tỏ sự ăn năn và chịu phép báp-têm ngay lập tức (Công vụ các Sứ Đồ 16:30-33). Sự thật cũng tương tự với tất cả các trường hợp khác của sự ăn năn.

Cuối cùng, Kinh Thánh dạy rằng chỉ có một đức tin (Ê-phê-sô 4:5). Chỉ có một Kinh Thánh và khi tất cả chấp nhận và tin, thì chúng ta hết thảy có cùng một đức tin, và đức tin đó sẽ dẫn chúng ta tất cả cùng làm một việc giống nhau – để vâng phục Chúa và trung tín với Ngài.

Sự Ăn Năn Tội Lỗi

Bài 7

Một mạng lệnh khác nữa của tin lành là sự ăn năn. Nhưng sự ăn năn là gì và có đặc điểm gì với sự chết, sự chôn và sự sống lại của Đấng Christ? Để bắt đầu với điều này, từ ngữ *sự ăn năn* có nghĩa là quay lại, đi một hướng khác, thay đổi, từ bỏ các việc xấu và sai đang làm. Đức Chúa Jêsus kể một câu chuyện là một minh họa cho những gì chúng ta đang nói đến. Ngài phán: *"Các người nghĩ làm sao? Một người kia có hai đứa con trai; nói cùng đứa thứ nhất, mà rằng: Con ơi, bữa nay con hãy ra làm vườn nho. Đứa ấy thưa rằng: Vâng; rồi không đi. Đoạn, người cha đi đến đứa thứ hai, cũng bảo như vậy. Đứa này thưa rằng: Tôi không muốn đi. Nhưng sau ăn năn, rồi đi. Trong hai con trai đó, đứa nào làm theo ý muốn của cha? Họ đáp rằng: Đứa thứ hai. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, những kẻ thu thuế và phường đĩ điếm sẽ được vào nước Đức Chúa Trời trước các người. Vì Giăng đã theo đường công bình đến cùng các người, nhưng các người không tin, còn những kẻ thu thuế và phường đĩ điếm đã tin người; và các người, khi đã thấy điều ấy, sau cũng không ăn năn đặng tin người."* (Mathiơ 21:28-32). Đối với mỗi quan hệ của sự ăn năn với sự chết, chôn và sống lại của Đấng Christ, khi một người từ bỏ tội lỗi của mình vậy thì đó là tượng trưng cho sự chết của Chúa. Như vậy, trong cả hai ví dụ, chúng ta có thể nhìn thấy vì sao sự ăn năn lại rất quan trọng.

Việc nhận biết rằng loài người là một tội nhân (Rô-ma 3:23), và tiền công của tội lỗi là sự chết (Rô-ma 6:23), kể đến Đấng Christ dạy rằng một người phải ăn năn không thì hư mất (Lu-ca 13:3). Để nhấn mạnh điều này, Ngài cũng lặp lại y vậy trong Lu-ca 13:5. Nói cách khác, Ngài đang nói rằng trừ phi một người ăn năn, hoặc quay lưng lại với điều sẽ hủy diệt người đó, không thì người đó sẽ bị hư mất. Một lần nữa, Ngài phán: *"Ta nói cùng các người, trên trời cũng như vậy, sẽ vui mừng cho một kẻ có tội ăn năn hơn là chín mươi chín kẻ công bình không cần phải ăn năn."* (Lu-ca 15:7).

Hãy hiểu rằng, sự ăn năn là hơn hẳn việc chỉ cảm thấy hối tiếc về tội lỗi của mình. Một người có thể hối tiếc rằng người đó bị bắt và kết thúc trong tù. Người đó có thể không hối tiếc vì những gì mình đã làm, nhưng chỉ vì phải trả giá cho việc mình đã làm. Đây không phải là ăn năn. Sứ Đồ Phao-lô nói với chúng ta: *"Vì sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự hối cải, và sự hối cải dẫn đến sự rỗi linh hồn; về sự đó người ta chẳng hề ăn năn, còn sự buồn rầu theo thế gian sanh ra sự chết."* (2 Cô-rinh-tô 7:10). Sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời dẫn đến sự hối cải (ăn năn) nhưng đừng hiểu lầm vì sự ăn năn.

Ai phải ăn năn? Khi Phao-lô đã rao giảng trên ngọn đồi Mars, gần cuối bài giảng của ông, ông nói: *"Vậy thì, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các đời ngu muội đó, mà nay biểu hết thảy các người trong mọi nơi đều phải ăn năn,"* (Công vụ các sứ đồ 17:30). Vậy theo như câu này, Chúa muốn tất cả mọi người ở mọi nơi ăn năn và từ bỏ tội lỗi của mình. Cũng vậy, ghi chú sự kiện rằng tại một thời điểm, Đức Chúa Trời có thể đã bỏ qua các việc ngu muội của chúng

Sự Ăn Năn Tội Lỗi

ta, nhưng Ngài nói rõ rằng Ngài sẽ không chịu đựng hay bỏ qua nữa bất kỳ tội nào đâu là ngu muội hay không. Một lần nữa, Sứ Đồ Phi-e-rơ nói, "*Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn.*" (2 Phi-e-rơ 3:9).

Trong việc nói về tất cả những người đến với sự ăn năn, thông thường lời Chúa nhận biết những người này như là con người hay những ai đã phạm tội. Điều này sẽ không bao gồm trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ bởi vì "*nếu các người không đổi lại và nên như đứa trẻ, thì chẳng được vào nước thiên đàng đâu*" (Ma-thi-ơ 18:1-3). Hơn nữa, tin lành hướng đến những ai trưởng thành đủ để ăn năn tội lỗi của họ và đó có ý nghĩa rằng họ đủ hiểu biết về các việc làm xấu xa của mình và muốn từ bỏ chúng. Chỉ những ai đạt đến tuổi chịu trách nhiệm thì có thể làm điều này.

Trở về với Công vụ các Sứ Đồ 2, chúng ta có Phi-e-rơ và các Sứ Đồ đang rao giảng cho dân chúng trong ngày lễ Ngũ Tuần. Họ đang rao giảng cho những tội nhân, cho những ai thậm chí đã từng có phần trong sự đóng đinh Đấng Christ. Vậy điều đó là hiển nhiên, khi họ muốn biết họ phải làm chi, Phi-e-rơ nói với họ, "*Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.*" (Công vụ các sứ đồ 2:38). Sau đó trong một bài giảng khác ông nói, "*Vậy, các người hãy ăn năn và trở lại, đừng cho tội lỗi mình được xóa đi,*" (Công vụ các sứ đồ 3:19).

Từ những câu Kinh Thánh này, đó là chứng cứ hoàn hảo rằng sự ăn năn là một trong các mạng lệnh của tin lành. Điều đó có nghĩa là một người và tất cả phải từ bỏ tội lỗi của mình nếu họ muốn vâng lời Chúa và có sự tha tội. Nói cách khác, một người không thể được cứu và lên thiên đàng mà không ăn năn. Một đời sống đạo đức tốt là chưa đủ. Không có gì sẽ thay thế cho việc làm theo những gì mà Chúa đã phán rằng một người phải làm cốt để được nhận sự cứu rỗi.

Xuyên suốt sách Công vụ các Sứ Đồ, và xem xét các trường hợp ăn năn khác, bạn sẽ tìm thấy rằng nếu sự ăn năn không phải là mạng lệnh, vậy thì nó sẽ là ngụ ý. Lấy ví dụ trong Công vụ các Sứ Đồ 16, sau khi Phao-lô và Si-la đã giảng lời của Chúa cho người đề lao và cả nhà của ông, Kinh Thánh nói rằng ông đem họ ra rửa vết thương. Nếu đó không phải sự ăn năn thì đó là gì? Trong trường hợp của Sau-lơ theo Công vụ các Sứ Đồ 9, ông là một người bắt bớ các môn đồ của Đấng Christ, nhưng ngay khi Chúa hiện ra với ông, ông đã trở nên một người khác. Ông không chỉ tiếp tục vâng phục tin lành, nhưng rao giảng Đấng Christ và sự đóng đinh Ngài, Đấng mà ông đã chống nghịch tới cùng từ khi bắt đầu. Đó không phải là sự ăn năn sao?

Một vài người đã nói rằng việc vâng phục tin lành có một sự thay đổi tấm lòng, mà được làm ra bởi đức tin, một sự thay đổi đời sống mà có liên quan đến sự ăn năn, và một sự thay đổi hiện trạng mà là kết quả của phép báp-têm. Trong sự ăn năn và vâng phục Đấng Christ tất cả tội lỗi của con người được tha thứ hay rửa sạch. Một người trở nên một tạo vật mới (2 Cô-rinh-tô 5:17), một người

Sự Ăn Năn Tội Lỗi

mới trong Đấng Christ (Ga-la-ti 3:26-27). Những điều này khi người đó đã làm một lần thì không cần làm nữa. Những điều mà người đó từng chống nghịch thì bây giờ không chống nghịch nữa. Rõ ràng không có điều gì giống như vậy trong thế gian này.

Sau khi một người trở thành một môn đồ Đấng Christ, có thể có những lúc người đó phải ăn năn lần nữa. Một môn đồ Đấng Christ không phải là người hoàn hảo. Thậm chí là một môn đồ Đấng Christ trung tín cũng có thể phạm lỗi. Những người mà cố ý phạm tội phải xưng tội và cầu nguyện Đức Chúa Trời để được tha thứ (Gia-cơ 5:16; Công vụ các Sứ Đồ 8:22). Nếu không họ sẽ bị hư mất.

Nhưng đối với những người chưa trở nên môn đồ Đấng Christ, và những ai chưa phải là thành viên của Hội Thánh, họ cần nghe Đấng Christ, tin vào Ngài, ăn năn tội lỗi của họ, xưng nhận Đấng Christ là Con Đức Chúa Trời, và chịu phép báp-têm để được sự tha tội. Mỗi một việc trong các mạng lệnh này là quan trọng. Một người không thể được cứu bằng bất cứ một điều nào trong số chúng mà không đi kèm với những điều khác. Một người cũng không thể được cứu nếu bỏ sót một trong những điều đó. Đối với sự ăn năn, nó có nghĩa là một người phải từ bỏ mọi tội lỗi, và tất cả sự sai lầm, thậm chí là các sự sai lầm của tôn giáo, mà có thể có trong đời sống của người đó, cốt để cho người đó luôn giữ sự vâng lời của mình. Chỉ có như vậy một người mới có thể nói rằng người đó đã vâng phục mạng lệnh về sự ăn năn.

Sự Xưng Nhận Đấng Christ

Bài 8

Một mạng lịnh khác của Tin Lành là xưng nhận Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời. Từ ngữ "xưng nhận" nghĩa là làm cho biết, tuyên bố, công nhận, diễn đạt đức tin. Đây là những gì Chúa mong đợi nơi từng người vâng phục Ngài. Một người phải bằng lòng tiếp tục ghi nhận rằng người đó tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Đức Chúa Trời. Nếu không bằng lòng xưng nhận như thế thì có nghĩa là người đó chưa sẵn sàng để vâng theo Chúa, và cũng không vâng theo Chúa dưới những hoàn cảnh như thế.

Đấng Christ dạy về tầm quan trọng của sự xưng nhận khi Ngài phán, "*Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời.*" (Ma-thi-ơ 10:32-33). Chúng ta hãy lưu ý vài điểm sau:

1. Tất cả được mời tới xưng nhận Đấng Christ. Không quan trọng họ là người nào ở đâu, thì lẽ thật này vẫn đứng vững.
2. Sự xưng nhận phải được làm vì Đấng Christ, không phải vì tội lỗi của một người. Chúa muốn trước nhất lòng trung thành của con người, rồi Ngài sẽ lo đến tội lỗi của con người.
3. Sự xưng nhận này phải làm trước mặt con người. Phải có nhân chứng cho việc này. Nếu một người

Sự Xưng Nhận Đấng Christ

thật sự tin Đấng Christ thì tự khắc sẽ muốn một và tất cả mọi người biết về đức tin mà người đó có trong Đấng Christ.

4. Đó là việc cá nhân ai mà sẵn lòng để xưng nhận Đấng Christ để Chúa đã hứa sẽ xưng nhận người đó trước mặt Đức Chúa Cha trên trời. Chỉ hãy nghĩ về phước lành này, vinh dự này, của việc có Con của Đức Chúa Trời xưng nhận mình trước mặt Cha Ngài trên trời. Và Chúa đòi hỏi gì cho điều này? Đơn giản là xưng nhận Ngài trước mặt loài người.
5. Những ai từ chối xưng nhận Ngài trước mặt con người sẽ bị khước từ trước mặt Cha trên trời. Nhưng đó không chỉ là họ từ chối xưng nhận Ngài, mà còn là họ từ bỏ Ngài, và vì thế Ngài sẽ đáp trả họ đúng mực. Cũng áp dụng tương tự cho bất kể người nào ở đâu.

Vậy trong hai câu Kinh Thánh ngắn gọn này có quá nhiều điều để nói. Chúa bày tỏ cả hai mặt, phước lành và hậu quả, cho những ai sẽ từ bỏ Ngài. Cùng lúc Ngài để cho từng cá nhân tự quyết định cho mình.

Những ai sẽ không xưng nhận Đấng Christ sẽ như thế nào? Sứ Đồ Giăng nói, *"Trong thế gian đã rải nhiều kẻ dối dành, là kẻ chẳng xưng Đức Chúa Jêsus Christ lấy xác thịt mà đến: ấy đó thật là kẻ dối dành và kẻ địch lại Đấng Christ."* (2 Giăng 1:7). Cũng như cho những ai sẽ xưng nhận Chúa, Phao-lô viết, *"và mọi lưỡi thầy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha."* (Phi-líp 2:11).

Kế tiếp, chúng ta xem xét rằng sự xưng nhận này không chỉ làm với môi miệng, nhưng còn với sự cứu rỗi. Hãy ghi chú: *"Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi."* (Rôma 10:9-10). Vài người đã có kết luận sai rằng cốt để được cứu tất cả một người cần phải làm là xưng tội mình và công nhận Chúa và chỉ có thế thôi. Nhưng còn đức tin thì sao? Ai mà sẽ không thề rằng xưng nhận là dựa trên đức tin. Vậy thế thì còn sự ăn năn thì sao? Chỗ này đâu có gì về sự ăn năn đâu. Vậy những ai tìm đường thoát thân dễ dàng thường coi nhẹ nhiều thứ. Nhưng chính câu tiếp theo chỉ ra rằng làm thế nào đức tin và sự xưng nhận Đấng Christ vừa khít vào chương trình cứu rỗi. Trước hết, ông bày tỏ rằng người đó phải tin trong lòng mình, nhưng đó là về sự công bình hay sự cứu rỗi. Nghĩa là, người đó chưa được cứu, chỉ mới hướng đến hay mong đợi sự cứu rỗi. Thứ hai, ông chỉ ra rằng với miệng xưng nhận thì được tới sự cứu rỗi. Sự xưng nhận ở đây đó là Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời và một lần nữa chỉ mới *hướng đến* sự cứu rỗi, chứ chưa phải là *vào trong* sự cứu rỗi, có sự khác biệt lớn. Nói cách khác, đức tin trong Đấng Christ, và sự xưng nhận rằng Đấng Christ là Con Đức Chúa Trời là chưa đủ để mang đến sự cứu rỗi. Một người chắc chắn không thể được cứu mà không có đức tin và sự xưng nhận như thế, nhưng vẫn còn nhiều thứ phải làm.

Cuối cùng chúng ta có mẫu mực nơi mà con người được yêu cầu xưng nhận cốt để khít với vấn đề cho phép báp-têm. Chúng ta hãy đọc chính câu chuyện đó: *"Bấy giờ,*

Sự Xưng Nhận Đấng Christ

có một thiên sứ của Chúa phán cùng Phi-líp rằng: Hãy chờ dậy đi qua phía nam, trên con đường từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Ga-xa. Đường ấy vắng vẻ. Người chờ dậy và đi. Kìa, có một hoạn quan Ê-thi-ô-bi, làm quan hầu của Can-đác, nữ vương nước Ê-thi-ô-bi, coi sóc hết cả kho tàng bà, đã đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng, khi trở về, ngồi trên xe mà đọc sách tiên tri Ê-sai. Đức Thánh Linh phán cùng Phi-líp rằng: Hãy lại gần và theo kịp xe đó. Phi-líp chạy đến, nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai, thì nói rằng: Ông hiểu lời mình đọc đó chẳng? Hoạn quan trả lời rằng: Nếu chẳng ai dạy cho tôi, thế nào tôi hiểu được? Người bèn mời Phi-líp lên xe ngồi kề bên. Và, chỗ người đọc trong Kinh Thánh là đoạn này: Người đã bị kéo đi như con chiên đến hàng làm thịt, Lại như chiên con câm trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng mở miệng. Trong khi người hèn hạ thì sự đoán xét Người đã bị cất đi. Còn ai sẽ kể đời của Người? Vì sự sống Người đã bị rút khỏi đất rồi. Hoạn quan cất tiếng nói cùng Phi-líp rằng: Tôi xin hỏi ông, đấng tiên tri đã nói điều đó về ai? Có phải nói về chính mình người chẳng, hay là về người nào khác? Phi-líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh Thánh đó mà rao giảng Đức Chúa Jêsus cho người. Hai người đang đi dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói rằng: Này, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-têm chẳng? Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời. Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-têm cho hoạn quan. Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; hoạn quan chẳng thấy người nữa, cứ hớn hờ đi đường." (Công vụ các Sứ Đồ 8:26-39). Bây giờ nó dường như rõ hơn như những

gì xảy ra ở đây. Phi-líp dạy người này về Đấng Christ và những gì mà ông phải làm là vâng phục Ngài. Kế đến dựa trên sự học về Chúa ông muốn làm theo ý muốn Ngài. Nhưng xin hãy lưu ý, trước khi làm phép báp-têm cho ông, Phi-líp muốn biết liệu ông có tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Đức Chúa Trời. Hoàn quan trả lời trong sự khẳng định, chỉ mới sau điều này thì Phi-líp mới bằng lòng làm phép báp-têm cho ông.

Đó là dựa trên mẫu này và chiếu theo nhiều câu Kinh Thánh khác nói về việc xưng nhận Đấng Christ, mà trước khi chúng ta làm phép báp-têm cho bất cứ ai chúng ta hỏi liệu người đó có tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Đức Chúa Trời. Ngay khi họ trả lời có, vậy chúng ta sẵn sàng tiến hành làm phép báp-têm.

Sự xưng nhận này thường được nói đến như là sự xưng nhận tốt lành, và thật sự nếu bất cứ sự xưng nhận nào có thể được gọi là một sự xưng nhận tốt lành thì chính là điều này.

Vậy chúng ta có những gì? Vì để cho một người được cứu người đó phải nghe Tin Lành, tin Tin Lành, ăn năn tội lỗi mình, xưng nhận Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời, và cuối cùng là chịu phép báp-têm để được tha tội mình. Sự xưng nhận về Đấng Christ trong trường hợp này chỉ mới là một phần của toàn chương trình cứu rỗi hay chỉ là một mạng lịnh của các mạng lịnh của Tin Lành. Đứng một mình nó không thể cứu bất cứ ai, nhưng không có nó thì cũng không ai được cứu. Nó trở nên thành phần sống còn và mạnh mẽ chỉ khi được đặt trong vị trí mà Chúa đặt để

Phép Báp-têm Để Được Tha Tội

Bài 9

Hầu như một trong những chủ đề gây tranh cãi nhất mọi thời là phép báp-têm. Nhưng nó là một chủ đề Kinh Thánh và nó là một trong những mạng lệnh của Tin Lành. Nó không quan trọng hơn các mạng lệnh khác, nhưng đồng thời nó cũng là cốt yếu như những cái khác. Một mạng lệnh thì không thể cứu rỗi, nhưng hơn là sự vâng lời cho một sự kết hợp các mạng lệnh mà đem đến sự cứu rỗi mà mỗi người đang tìm.

Trong bài học này chúng ta muốn biết nhiều về phép báp-têm như chúng ta có thể. Chúng ta sẽ bắt đầu bởi sự cố gắng xác định ý nghĩa của nó. Việc này đơn giản hơn. Từ ngữ báp-têm bắt nguồn từ một từ Hy-Lạp (Gờ-réc) gọi là *baptizo* và nghĩa là (*động từ*) chìm xuống, nhận chìm, lao mình xuống, làm ngập, chìm xuống (nước..), chôn vùi, phủ đi, chôn cất. Kinh Thánh hỗ trợ điều này. Hãy nghe: "*Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jêsus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thế nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thế ấy.*" (Rôma 6:3-4). "*Anh em đã bởi phép báp-têm được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại.*" (Cô-lô-se 2:12). Nhưng còn việc rẫy, rải, đổ và dội (nước) thì sao? Chúng phải bị bác bỏ như những hành động của

loài người. Chúng đã được đưa vào để thay thế sự thực hành của việc nhận chìm. Những ai mà tôn trọng lời Đức Chúa Trời không bao giờ chấp nhận việc như thế.

Tiếp đến chúng ta đọc trong Kinh Thánh về các phép báp-têm khác nhau. Mặt khác, Phao-lô viết trong Ê-phê-sô 4:5 rằng chỉ có một phép báp-têm. Giờ thì điều nào còn có hiệu lực cho ngày nay? Khi chúng ta xem ở Công vụ các Sứ Đồ 8:26-39 chúng ta đọc câu chuyện của Phi-líp và hoạn quan. Sau khi Phi-líp dạy ông này về Đấng Christ và ý muốn của Ngài, ông muốn chịu phép báp-têm. Kinh Thánh nói, *"Hai người đang đi dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói rằng: Này, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-têm chẳng? Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời. Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-têm cho hoạn quan."* (Công vụ các Sứ Đồ 8:36-38). Giờ chúng ta hãy xem xét một vài điều:

1. Phép báp-têm xuất hiện như là đỉnh điểm cho sự vâng phục của người đàn ông này tới Chúa.
2. Nó là một sự chôn, và một việc chôn trong nước tại đó. Vì vậy chúng ta thấy nó được nói ra.
3. Nhưng tuyệt đối không có chỗ cho những nguy biện ở điểm này, Kinh Thánh nói rằng cả hai đi xuống nước, để làm rõ điều này hơn nữa, Kinh Thánh nói rằng việc này chỉ đến Phi-líp và hoạn quan. Vậy luận điểm này được chặt chẽ, Kinh Thánh nói rằng sau phép báp-têm thì cả hai lên khỏi nước. Ai có thể

Phép Báp-têm Để Được Tha Tội

tranh cãi với điều này? Chắc chắn không ai sẽ, người mà sẽ chấp nhận lời Chúa như vậy.

Hãy xem Giăng 3:3-5 chúng ta có lời Kinh Thánh đang nói, "*Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.*" Giờ thì nước đóng vai trò gì trong sự cứu rỗi con người? Điều này đơn giản, nó gắn liền với phép báp-têm, và đó chính xác là những gì đang được suy xét. Người được sinh lại qua hành động của phép báp-têm như Đức Thánh Linh hướng dẫn người đó qua lời của Đức Chúa Trời (1 Phi-e-rơ 1:23). Chúng ta biết rằng điều này trùng khớp với các câu Kinh Thánh như 1 Cô-rinh-tô 12:13, Rôma 6:3-4 và các câu khác, mà nói với chúng ta rằng hành động này đặt một người vào vương quốc của Chúa hay Hội Thánh của Đấng Christ.

Thêm nữa, Phao-lô viết cho Tít, "*không phải cứu vì việc công bình chúng ta đã làm, nhưng cứ theo lòng thương xót Ngài, bởi sự rửa về sự lại sanh và sự đổi mới của Đức Thánh Linh.*" (Tít 3:5). Sự rửa về sự lại sanh ở đây ám chỉ tới nước của phép báp-têm, chính xác những gì ông đang nói đến. Vậy phép báp-têm là việc chôn cất; và nó là việc chôn trong nước; và đây là một phép báp-têm của lời Kinh Thánh mà có hiệu lực ngày nay.

Chúng ta thấy tầm quan trọng của phép báp-têm khi chúng ta đọc nhiều câu Kinh Thánh khác nhau mà nói với

chúng ta nó là gì. Lấy ví dụ, nó cứu: "*Phép báp-têm bây giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ,*" (1 Phi-e-rơ 3:21). Sứ Đồ không chỉ nói rằng phép báp-têm chỉ cứu thôi mà còn cứu khi nó tuân theo với việc Chúa dạy trong lời của Ngài. Nhưng thêm nữa chính Đấng Christ phán, "*Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt.*" (Mác 16:16). Khi nào phép báp-têm cứu? Khi một người tin và chịu phép báp-têm. Từ bỏ nó sẽ từ bỏ Đấng Christ.

Tiếp theo, phép báp-têm là vì sự tha tội: "*Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.*" (Công vụ các Sứ Đồ 2:38). Sau-lơ được dạy chịu phép báp-têm để tội ông được rửa sạch. "*Bây giờ, anh còn trể nải làm chi? Hãy chờ dậy, cầu khẩn danh Chúa mà chịu phép báp-têm và làm sạch tội lỗi mình đi.*" (Công vụ các Sứ Đồ 22:16). Hơn nữa, nó là một mạng lệnh của Chúa: "*Người lại truyền làm phép báp-têm cho họ nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ. ...*" (Công vụ các Sứ Đồ 10:48).

Ngoài sự cứu rỗi, sự tha tội, ...v.v, qua sự vâng lời này mà con người đi vào mối liên hệ với huyết của Đấng Christ, việc mà thật sự làm cho nó có khả năng cho một người có được sự tha tội. Chúng ta có Ma-thi-ơ 26:28 nói rằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ được đổ ra vì sự tha tội. Chỉ mới khi Phi-e-rơ nói với dân chúng vào ngày lễ Ngũ Tuần là nếu họ muốn có sự tha tội mình họ sẽ phải ăn năn và chịu phép báp-têm, vậy thì nó có nghĩa là trong

Phép Báp-têm Để Được Tha Tội

việc vâng theo những mạng lệnh đơn giản này mà con người đến với mối liên hệ của huyết Đấng Christ điều mà kết quả trong tội lỗi của một người được tha. Thêm nữa trong Ê-phê-sô 1:7 và Cô-lô-se 1:4 chúng ta được dạy rằng qua huyết của Đấng Christ mà con người đạt được sự tha thứ tội lỗi, nhưng Sau-lơ được biết là tội của ông được rửa sạch, hay tha thứ, đó là sự cần thiết cho ông để chịu phép báp-têm. Như vậy, càng rõ hơn nữa qua hành động của phép báp-têm mà một người đến với mối liên hệ của huyết Đấng Christ cái mà rửa sạch tội lỗi. Cũng vậy trong Rôma 6 chúng ta được kể rằng chúng ta chịu phép báp-têm vào trong sự chết của Đấng Christ, có nghĩa là qua sự vâng lời tới mạng lệnh của Chúa mà chúng ta đạt đến lợi ích của sự chết của Chúa, ý nghĩa của sự tha thứ tội lỗi.

Tiếp tục, chúng ta được biết rằng qua phép báp-têm chúng ta bước vào Đấng Christ. Phao-lô viết cho các anh em ở Ga-la-ti, *"Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thầy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vì, anh em thầy đều chịu phép báp-têm trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy."* (Ga-la-ti 3:26-27).

Một lần nữa, xin được nhấn mạnh rằng chỉ có phép báp-têm thôi thì cũng không cứu được và cũng không thể cứu ai được hết, nhưng mà một người cũng không được cứu nếu thiếu phép báp-têm. Không có sự dạy dỗ nào trong Kinh Thánh như một cá nhân được cứu rồi sau đó mới chịu phép báp-têm. Một người không chỉ phải hiểu rằng phép báp-têm là gì mà còn phải hiểu mục đích của nó nữa, một người có thể được nhận chìm hàng chục lần, nhưng nếu người đó chưa bao giờ được nhận chìm đúng mục đích, thì người đó chưa bao giờ chịu phép báp-têm

đúng theo Kinh Thánh. Chỉ có một phép báp-têm và cốt để cho phép báp-têm trở thành một phép báp-têm của Kinh Thánh, nó phải là một việc chôn trong nước, vì để được tha tội, và để đặt người vào Hội Thánh mà chúng ta đọc trong Kinh Thánh. Nếu không thì là một trò giả tạo.

Nhưng khi nào thì phép báp-têm cứu? Chỉ khi cá nhân đã nghe Tin Lành thuần khiết của Đấng Christ, đã tin nó, thật sự ăn năn tội lỗi mình, đã xưng nhận Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời, và đã chịu phép báp-têm đúng với lời Kinh Thánh. Vậy thì chỉ có như thế phép báp-têm mới cứu được. Nói cách khác, nó là hành động cuối cùng của sự vâng lời mà chuyển người từ bên ngoài Đấng Christ vào trong Đấng Christ. Nó là bước cuối cùng trong một chuỗi của các bước mà dẫn một người bước vào trong Đấng Christ và Hội Thánh của Đấng Christ.

Kết luận, qua hành động của phép báp-têm một người được chôn với Chúa trong nước của phép báp-têm và được sống lại từ mộ nước để bước đi trong đời sống mới. Điều này mô tả sự chôn của Chúa và sự sống lại của Ngài. Chắc chắn, không có phương cách cải tiến nào trên đường lối của Chúa. Hãy đọc Rôma 6.

Các Ơn Phước Của Tin Lành

Bài 10

Ngoài các sự kiện của Tin Lành và các mạng lệnh Tin Lành ra, cũng có các phước lành của Tin Lành nữa. Dĩ nhiên là các sự kiện của Tin Lành phải được tin, các mạng lệnh phải được vâng phục, và các ơn phước phải được nhận bởi những ai tin và vâng theo Tin Lành. Sứ Đồ Phao-lô nói, *"Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời,"* (Ê-phê-sô 1:3). Ông cũng viết cho các anh em ở Rôma của ông, *"Tôi biết khi tôi sang với anh em, thì sẽ đem ơn phước dồi dào của Đấng Christ cùng đến."* Rôma 15:29.

Các ơn phước này là gì? Chúng có nhiều, nhưng chúng ta sẽ điểm một vài cái nổi bật:

1. Trong việc vâng theo Tin Lành của Đấng Christ một người nhận lấy sự tha tội mình. *"Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh."* (Công vụ các Sứ Đồ 2:38). Đây là một cách khác để nói về một người được cứu (Mác 16:16), và được tái sinh (Giăng 3:5). Tuyệt vời làm sao là khi biết rằng hết thảy tội lỗi mình được tẩy sạch và giờ là người mới và sẵn sàng để bắt đầu cuộc sống mới từ đầu.
2. Qua Tin Lành con người được bước vào trong Đấng Christ. *"Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jêsus*

Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao?" (Rôma 6:3). "Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Và, anh em thảy đều chịu phép báp-têm trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy." (Ga-la-ti 3:26-27). "Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới." (2 Cô-rinh-tô 5:17). Bởi vì chúng ta ở trong Đấng Christ nên được nhận lấy tất cả các ơn phước thuộc linh mà Chúa đã để dành cho những ai thuộc về Ngài.

3. Trong việc vâng theo Tin Lành chúng ta bước vào thân thể của Đấng Christ, tức là Hội Thánh. Trong 1 Cô-rinh-tô 12 Sứ Đền Phao-lô luận sâu sắc về thân thể của Đấng Christ, và dĩ nhiên chúng ta biết rằng thân thể là Hội Thánh (Cô-lô-se 1:18; Ê-phê-sô 1:22-23). Kể đến ông giải thích rằng qua hành động của báp-têm mà chúng ta bước vào thân thể hay Hội Thánh "Vì chưng chúng ta hoặc người Giu-đa, hoặc người Gờ-réc, hoặc tôi mọi, hoặc tự chủ, đều đã chịu phép báp-têm chung một Thánh Linh để hiệp làm một thân; và chúng tôi đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa." (1 Cô-rinh-tô 12:13). Hội Thánh là cơ quan lớn nhất trên thế giới. Nó không bao giờ bị hủy diệt nhưng vững bền đời đời. Thật tuyệt vời làm sao là được làm một phần của một thân thể như thế, là thành viên của Hội Thánh của Chúa.
4. Chúng ta bây giờ là Con của Đức Chúa Trời, và do đó, là môn đồ Đấng Christ. "Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà

Các Ơn Phước Của Tin Lành

hãy vì danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn." (1 Phi-e-rơ 4:16). Tại sao? Bởi vì có sự cứu rỗi trong danh của Đấng Christ. *"Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu."* (Công vụ các Sứ ĐỒ 4:12). Hãy nghĩ về danh đó! Trong việc tin vào Đấng Christ và vâng theo sự dạy dỗ của Ngài, Ngài vinh danh chúng ta bởi sự cho phép chúng ta mang danh của Ngài. Nội điều này thôi đã là một ơn phước lớn.

5. Là các tín đồ Đấng Christ chúng ta ở trong địa vị thờ phượng Chúa. *"Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy."* (Giăng 4:23-24). Chúng ta thậm chí còn được cảnh báo không bỏ sự nhóm nhau lại: *"chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy."* (Hê-bơ-rơ 10:25). Sẽ là một đặc ân và vinh dự làm sao để được gặp dân của Chúa mỗi ngày đầu tuần lễ để thờ phượng Ngài. Chúng ta không nên coi điều này như thể là trách nhiệm hay nhiệm vụ, nhưng đúng hơn là một đặc ân. Chính Chúa đã hứa là vị khách vinh dự của chúng ta, và chắc chắn chúng ta sẽ không muốn làm Ngài thất vọng. Chính Ngài phán, *"Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ."* (Ma-thi-ơ 18:20).

6. Có ơn phước của sự thông công. *"Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện."* (Công vụ các Sứ Đồ 2:42). Chúng ta là các tín đồ Đấng Christ cần sự giúp đỡ và sự khích lệ mà các người đồng tín đồ Đấng Christ có thể mang đến cho chúng ta. Đây là một trong các mục đích của sự nhóm họp hằng tuần. Sự thông công đó có thể đến qua sự liên kết, thờ phượng và công việc như thế có thể chính nó là một ơn phước lớn.
7. Chúng ta có được đặt ân của sự cầu nguyện. Đức Chúa Trời không lắng nghe mọi người. Kinh Thánh nói, *"Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời chẳng nhậm lời kẻ có tội, mà nếu ai kính sợ Đức Chúa Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm lời."* (Giăng 9:31). Nói cách khác, sự cầu nguyện là dành cho Con của Đức Chúa Trời, người mà có thể tiếp cận Đức Chúa Trời như là Cha của mình. Tuy nhiên, thậm chí là việc cầu nguyện của người ấy cũng phải ở trong sự hòa hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời để cho vấn đề được lắng nghe và sự cầu xin được ban cho. *"Đây là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta."* (1 Giăng 5:14). Tiếp theo tác giả Hê-bơ-rơ nói, *"VẬY, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng."* (Hê-bơ-rơ 4:16). Ở đây ông đang nói về ơn phước lớn của sự cầu nguyện. Chúng ta nên biết ơn làm sao bất chấp nhu cầu, nan đề hay bất cứ thứ gì mà chúng ta cầu nguyện với Chúa về nó, chúng ta có thể trình nó tới

Các Ơn Phước Của Tin Lành

Ngài vì biết rằng là con cái của Ngài chúng ta có thể nói với Ngài và Ngài sẽ cảm thông và hiểu và do đó sẽ lo cho sự cầu xin của chúng ta.

8. Chúng ta có niềm vinh dự của việc nhớ đến Ngài mỗi ngày đầu tuần như khi chúng ta dự tiệc của Chúa. Phao-lô nói về điều đó theo cách này: *"Cái chén phước lành mà chúng ta chúc phước, há chẳng phải là thông với huyết của Đấng Christ sao? Cái bánh mà chúng ta bẻ, há chẳng phải là thông với thân thể của Đấng Christ sao?"* (1 Cô-rinh-tô 10:16). Thật vậy đó là ơn phước thuộc linh lớn lao có thể tỏ lòng tôn kính tới Ngài Đấng đã chết vì chúng ta bởi việc nhớ đến thân thể và huyết của Ngài và chúng ta được trở nên mạnh mẽ hơn vì cố nó.
9. Việc vâng theo Tin Lành của Đấng Christ, chúng ta đã nhận được sự ban cho Đức Thánh Linh. Xem lại Công vụ các Sứ ĐỒ 2:38, Phi-e-rơ nói rằng qua sự ăn năn và phép báp-têm chúng ta nhận được sự tha tội mình và sự ban cho Đức Thánh Linh. Có Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Thánh Linh sống trong chúng ta là một phước lành mà không gì sánh bằng. Thật là vinh hạnh làm sao dành cho chúng ta liệu còn có bất kỳ ơn phước nào lớn nữa chẳng?
10. Có ơn phước của việc có thể được sống vì Chúa, đại diện cho Ngài trên đất này. *"Mặc dầu anh em nói hãy làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha."* (Cô-lô-se 3:17). Chính Đấng Christ đã phán, *"Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức*

Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa." (Ma-thi-ơ 6:33).

11. Chúng ta được niềm vui thích của việc dạy dỗ người khác về đường lối của Chúa và biết rằng Chúa sẽ luôn ở cùng với chúng ta. Còn ơn phước nào lớn hơn nữa khi chúng ta làm cho những người khác và thậm chí là cho toàn thế gian, qua việc dạy dỗ họ lẽ thật và biến đổi họ tới Đấng Christ? Không chỉ có vậy, mà còn thật chắc chắn làm sao khi biết rằng như chúng ta phấn đấu làm việc cho ý Chúa và Ngài đã hứa với chúng ta là Ngài sẽ ở cùng chúng ta lúc này và luôn luôn. Hãy nghe Ngài, *"Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế."* (Ma-thi-ơ 28:19-20).
12. Cuối cùng, Chúa đã hứa sẽ ban mảo triều thiên của sự sống hay sự sống đời đời cho chúng ta, nếu chúng ta giữ các mạng lệnh của Ngài và giữ trung tín với Ngài. *"Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành!"* (Khải Huyền 22:14). *"Người chớ ngại điều mình sẽ chịu khổ. Này, ma quỷ sẽ quăng nhiều kẻ trong các người vào ngục, hầu cho các người bị thử thách; các người sẽ bị hoạn nạn trong mười ngày. Khá giữ trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho người mũ triều thiên của sự sống."* (Khải Huyền 2:10).

Các Ơn Phước Của Tin Lành

Giờ thì ai đã nói là Chúa không quan tâm đến người của Ngài? Ai đã nói là đời sống tín đồ Đấng Christ là cuộc sống không hạnh phúc? Ai đã nói rằng cuộc sống của tín đồ Đấng Christ là không có gì dành cho? Ai đã nói là đời sống tín đồ Đấng Christ không có gì để trông đợi? Đời sống tín đồ Đấng Christ là cuộc sống tốt nhất, cuộc sống đáng thưởng nhất, mà con người có thể sống. Như thế, một người được tự do khỏi tội lỗi mình, dẫn đến điều tốt lành và cuộc sống đầy bình an, và có mọi thứ để sống và trông đợi. Được ban phước thuộc linh và thuộc thể. Tất cả bắt đầu cho con người khi vâng theo Tin Lành. Vậy thì điều này thật sự là điểm khởi đầu của cuộc sống con người. Đây là khởi đầu của các ơn phước không giới hạn.

Việc Rao Giảng Tin Lành

Bài 11

Đấng Christ đã phán, "VẬY, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế." (Ma-thi-ơ 28:19-20). Ngài cũng đã phán, "Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt." (Mác 16:15-16).

Từ những lời công bố này, chúng ta muốn xem xét một số việc:

1. Đức Chúa Jê-sus đã ra lệnh cho các Sứ Đồ ra đi. Chúa không chỉ bảo họ đi, nhưng mà Ngài còn bảo họ đi đâu. Ngài đã nói rằng họ nên đi khắp thế gian, đến mỗi nước, và thậm chí tới từng người từng dân tộc của toàn thế gian. Điều này bao gồm mọi người, không ai bị bỏ sót. Cho dù vào thời đó nó hoàn toàn là một nhiệm vụ, xem xét sự thật rằng họ không có hệ thống di chuyển và liên lạc mà chúng ta có lúc này, nhưng tuy thế mà, đó là sự dạy dỗ của Ngài, và chắc chắn rằng Ngài đã không yêu cầu một việc bất khả thi.
2. Đức Chúa Jê-sus đã ra lệnh cho các Sứ Đồ ra đi và rao giảng. Trong việc lệnh cho họ rao giảng, Ngài cũng làm rõ luôn những gì cần được rao. Ngài đã phán rằng Tin Lành phải được rao ra, và để cho được chắc

Việc Rao Giảng Tin Lành

chấn là không có sự hiểu lầm trên ý này, Ngài nêu bật ra bởi lời nói, *"Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt."* (Mác 16:16).

- Đức Chúa Jêsus đã nói là các Sứ Đồ phải làm phép báp-têm cho những ai muốn vâng theo Tin Lành. Trước hết điều này nên được hiểu là Chúa đặt trách nhiệm trên các Sứ Đồ đem Tin Lành vào khắp thế gian. Trách nhiệm của họ không phải để nhìn thấy dân chúng có vâng theo Tin Lành, hay nhiều thứ khác, nhưng đúng hơn là nhìn thấy Tin Lành được rao giảng ra cho hết thảy. Tuy nhiên, sau khi Tin Lành đã được rao giảng, và đã có những người muốn vâng theo Tin Lành, thì Chúa phán họ phải làm phép báp-têm cho người tin. Rồi Ngài tiến sâu hơn nữa nhấn mạnh cách thức mà người tin phải chịu phép báp-têm. Ngài phán, *"Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ,"* (Ma-thi-ơ 28:19). Lần nữa, Chúa không muốn có sự hiểu lầm trên ý này.
- Cuối cùng, Đức Chúa Jêsus đã dạy rằng những ai đã vâng phục Tin Lành nên được dạy dỗ nhiều hơn nữa. Vả lại hãy ghi chú rằng đó là mạng lệnh của Chúa là họ sẽ đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho tất cả, và rồi họ sẽ làm báp-têm cho những ai muốn vâng theo Chúa. Chỉ ngay khi việc này được làm xong, thì theo sau đó là trách nhiệm khác, và điều đó nằm trong những lời của Đức Chúa Jêsus, *"dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này,*

ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế." (Ma-thi-ơ 28:20). Điều này có nghĩa là Chúa biết hết mọi sự và Ngài sắp đặt theo hướng Ngài định cho. Ngài định ý sâu hơn rằng những ai vâng phục nguyên tắc thứ nhất của Tin Lành sẽ không bị bỏ mặc cho đến chết về mặt thuộc linh, nhưng kế tiếp là họ phải được dạy nhiều hơn nữa và hướng dẫn phương cách sống một đời sống tín đồ Đấng Christ. Theo cách này Ngài không chỉ đang bày tỏ sự vui thích ở sự cứu rỗi mới tức thì của họ nhưng mà cũng còn ở sự cứu rỗi đời đời của họ nữa. Ngài muốn họ được sẵn sàng để sống đời sống tín đồ Đấng Christ trung tín, và việc này có thể được hoàn thành chỉ qua việc gia thêm sự dạy dỗ.

Những việc được nói ở trên thường được gọi là đại mạng lệnh trong đó mạng lệnh rao giảng Tin Lành bao gồm thế gian và thông điệp của nó là quá to lớn và sống còn cho sự cứu rỗi của những linh hồn. Nhưng đi tiếp, chúng ta muốn thấy bằng cách nào Chúa đã lên kế hoạch cho mạng lệnh này được thực thi. Như chúng ta xem Công vụ các Sứ Đồ 1:8 chúng ta có chương trình của Chúa mang đến một chuỗi các bước đi địa lý. Xin hãy lắng nghe hướng dẫn của Ngài khi Ngài nói với các Sứ Đồ: *"Nhưng khi Đấng Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất."* (Công vụ các Sứ Đồ 1:8). Khi chúng ta đọc xuyên suốt sách Công vụ các Sứ Đồ chúng ta có thể nhìn thấy chính xác những gì đã diễn ra. Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn nữa.

Việc Rao Giảng Tin Lành

1. Tin Lành đã được giảng ra bắt đầu tại Giê-ru-sa-lem. Khi chúng ta đọc Công vụ các Sứ Đồ 1 và 2 chúng ta có sự bố trí này: các Sứ Đồ ở tại Giê-ru-sa-lem, ngày Lễ Ngũ Tuần tới, cùng với những người Do Thái tụ họp lại từ khắp nơi trên thế gian. Rồi Đức Thánh Linh được đổ ra trên các Sứ Đồ, làm cho họ nói các thứ tiếng của những người có mặt, và rồi họ bắt đầu giảng Tin Lành lần đầu tiên. Như kết quả, khoảng ba ngàn người vui mừng nhận lấy đạo và chịu phép báp-têm và được thêm vào Hội Thánh. Từ lúc này Tin Lành được giảng ra. Điều này có thể được chỉ ra rằng việc Tin Lành được giảng ra lúc này là nằm trong sự khôn ngoan của Chúa, khi đó có quá nhiều người nhóm nhau lại từ khắp thế gian, điều đó có nghĩa là cùng với nhiều người khác nhau thuộc những người vâng theo Chúa, Tin Lành bắt đầu được rao giảng khi họ trở về các vùng miền của họ, nói cho chính người dân của họ về Tin Lành. Lấy ví dụ, chúng ta đọc về những người khách lạ từ Rôma hiện diện, rồi sau đó chúng ta đọc về Hội Thánh có mặt tại Rôma trước khi Phao-lô viếng thăm nơi đó, và lời Kinh Thánh không chỉ ra rằng Phi-e-rơ đã từng đi đến đó, hay bất kỳ Sứ Đồ nào khác đã đến trước thời điểm này. Vậy sự giải thích là gì? Rõ ràng là những người khách lạ ở Rôma này đã vâng phục Tin Lành, trở về nhà, dạy chính dân sự mình và như vậy Hội Thánh được thiết lập.
2. Tin Lành phải được rao giảng khắp cõi Giu-đê. Đức Chúa Jê-sus cũng đã nói đến khu vực đó ngay sau Giê-ru-sa-lem. Điều đó có nghĩa là không có vấn đề gì cho việc rao giảng tới dân chúng ở vùng lân cận

này. Vậy trong những ngày sau, Tin Lành được giảng ở Giê-ru-sa-lem và khắp xứ Giu-đê. Rồi chúng ta đọc về sự chết của Ê-tiên, "*Sau-lơ vốn ưng thuận về sự Ê-tiên bị giết. Trong lúc đó, Hội thánh ở thành Giê-ru-sa-lem gặp cơn bắt bớ dữ tợn; trừ ra các sứ đồ, còn hết thảy tín đồ đều phải chạy tan lạc trong các miền Giu-đê và xứ Sa-ma-ri.*" (Công vụ các Sứ Đồ 8:1). Tiếp đến, chúng ta đọc về những người bị tản lạc, "*Vậy, những kẻ đã bị tan lạc đi từ nơi này đến nơi khác, truyền giảng đạo Tin Lành.*" (Công vụ các Sứ Đồ 8:4). Vậy Tin Lành đã được rao giảng khắp xứ Giu-đê.

3. Tin Lành kể đến phải được rao giảng tới dân Sa-ma-ri. "*Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ tại đó. Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói;*" (Công vụ các Sứ Đồ 8:5-6). "*Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Jêsus Christ cho mình, thì cả đàn ông, đàn bà đều chịu phép báp-têm.*" (Công vụ các Sứ Đồ 8:12). Sau khi Phi-e-rơ và Giăng đã viếng thăm họ, Kinh Thánh nói "*Sau khi Phi-e-rơ và Giăng đã làm chứng và giảng đạo Chúa như thế, thì trở về thành Giê-ru-sa-lem vừa đi vừa giảng Tin Lành trong nhiều làng của người Sa-ma-ri.*" (Công vụ các Sứ Đồ 8:25). Vì vậy xứ Sa-ma-ri đã nghe Tin Lành theo chương trình của Chúa.
4. Cuối cùng, Tin Lành cũng được đem đến khắp thế gian. Để minh chứng nó được đem đến khắp thế

Việc Rao Giảng Tin Lành

gian, Phao-lô đã nói, "*miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dờn khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy.*" (Cô-lô-se 1:23). Vậy chương trình của Chúa cho việc rao truyền cho thế gian đã được làm cách trọn vẹn trong vòng 30 năm.

Chúa muốn chúng ta phải làm gì ngày nay? Ngài muốn chúng ta cũng làm giống vậy. Nghĩa là chúng ta có trách nhiệm của việc đem Tin Lành tới toàn thế gian, từng dân tộc của toàn thế gian, tới mọi vật tạo dựng, mọi nước của toàn thế gian. Chúng ta có một công việc lớn hơn theo nghĩa có nhiều người hơn, nhưng chúng ta cần nhắc những tiện nghi thời nay tùy ý sử dụng, như phương tiện di chuyển, liên lạc ...v.v, công việc của chúng ta trở nên dễ dàng hơn. Nhưng Chúa đã đặt trách nhiệm lên vai chúng ta và chúng ta phải thực thi. Hơn nữa, Ngài không đòi hỏi chúng ta làm một việc bất khả thi.

Thế gian cần Tin Lành của Đấng Christ. Nó là hy vọng của thế gian. Nó là điều duy nhất có thể thay đổi, giúp đỡ và cứu thế gian, chúng ta là người có Tin Lành này phải nhìn thấy được điều đó là Tin Lành phải được rao giảng cho toàn thế gian.

Việc Giảng Những Tin Lành Khác

Bài 12

Trong khi Tân Ước nhấn mạnh sự quan trọng của việc rao giảng một Tin Lành của Đức Chúa Jê-sus, tuy vậy mà Kinh Thánh cũng nói về những Tin Lành khác. Phao-lô đã cảnh báo, *"Vì nếu có người đến giảng cho anh em một Jê-sus khác với Jê-sus chúng tôi đã giảng, hoặc anh em nhận một Thánh Linh khác với Thánh Linh anh em đã nhận, hoặc được một Tin Lành khác với Tin Lành anh em đã được, thì anh em chắc dung chịu!"* (2 Cô-rinh-tô 11:4). Ông tiếp tục, *"Vì mấy người như vậy là sứ đồ giả, là kẻ làm công lừa dối, mạo chức sứ đồ của Đấng Christ. Nào có lạ gì, chính quí Sa-tan mạo làm thiên sứ sáng láng. Vậy thì những kẻ giúp việc nó mạo làm kẻ giúp việc công bình cũng chẳng lạ gì; nhưng sự cuối cùng họ sẽ y theo việc làm."* (2 Cô-rinh-tô 11:13-15).

Phao-lô đã viết cho người Ga-la-ti, *"Tôi lấy làm lạ cho anh em đã vội bỏ Đấng gọi anh em bởi ơn Đức Chúa Jê-sus Christ, đặt theo tin lành khác. Thật chẳng phải có tin lành khác, nhưng có mấy kẻ làm rối trí anh em, và muốn đánh đổ Tin Lành của Đấng Christ. Nhưng nếu có ai, hoặc chính chúng tôi, hoặc thiên sứ trên trời, truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành chúng tôi đã truyền cho anh em, thì người ấy đáng bị a-na-them! Tôi đã nói rồi, nay lại nói lần nữa: Nếu ai truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành anh em đã nhận, thì người ấy đáng bị a-na-them!"* (Ga-la-ti 1:6-9). Sứ Đồ đang nói gì ở đây? Chúng ta hãy chú ý những ý sau:

Việc Giảng Những Tin Lành Khác

1. Người Ga-la-ti đã nhận Tin Lành thuần khiết của Đức Chúa Jêsus Christ.
2. Phao-lô ngạc nhiên rằng họ đã xoay sang Tin Lành khác sớm quá. Tuy nhiên, ông nhanh chóng giải thích rằng Tin Lành khác đó không cùng ý nghĩa với Tin Lành thuần khiết.
3. Có vài người trong vòng bọn họ muốn xuyên tạc hay thay đổi Tin Lành của Đấng Christ, làm cho Tin Lành Đấng Christ không còn giá trị nữa.
4. Chính Phao-lô bao gồm cả ông khi nói rằng mặc dầu ông và những người khác, hay thậm chí là một thiên sứ trên trời, mà giảng Tin Lành khác cho họ, khác hơn cái mà đã được rao giảng rồi thì chúng sẽ bị nguyên rửa từ Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là Tin Lành thuần khiết đã được rao giảng rồi và bất cứ điều gì có thể được giảng mà mâu thuẫn với nó thì không thể nào là Tin Lành thuần khiết được. Sâu xa hơn, mặc cho bất cứ là ai thuộc về trời hay đất, cũng không thể mong đợi khi rao giảng điều gì mới mà mong Chúa ban phước lành trên mình, nhưng sẽ phải chịu hậu quả khổ sở.
5. Phao-lô chính ông nhắc lại đặt sự nhấn mạnh trên lời cảnh báo. Lúc này dường như những gì đề cập trên chỉ ra là không có chỗ trong chương trình của Chúa dành cho Tin Lành khác, cũng không nhắc tới tính đa dạng của các Tin Lành. Hơn nữa, khi nó xuất hiện nó có một vị trí rất nguy hiểm vì nó dính dáng tới việc rao giảng nghịch với Tin Lành mà chúng ta đọc trong lời của Đức Chúa Trời, bởi vì sự rửa sả của

Đức Chúa Trời giáng trên những ai làm như vậy. Tại sao? Bởi vì Chúa không ban cho con người quyền hay thẩm quyền để giảng Tin Lành khác. Để giảng điều gì khác hơn mang ý nghĩa là Tin Lành thuần khiết của Đấng Christ đã bị loại bỏ.

Mặc cho những gì được đề cập ở trên, chúng ta đều biết rằng có nhiều Tin Lành được rao giảng ngày nay. Đồng nghĩa là, có nhiều chương trình cứu rỗi, sự xung đột các tín lý, ...v.v, đang được rao giảng. Cái nào là Tin Lành thuần khiết? Làm thế nào chúng ta biết được là chúng ta có cái chính xác? Xin hãy cân nhắc những đề nghị này:

1. Hãy quay trở về Kinh Thánh vì là lẽ thật về Tin Lành. Sách của Đức Chúa Trời là nguồn cho toàn lẽ thật gắn liền với Tin Lành của Đấng Christ. Trong những trang sách bạn có thể đọc về các sự kiện của Tin Lành (1 Cô-rinh-tô 15:1-4), và các mạng lệnh của Tin Lành (Mác 16:15-16; Công vụ các Sứ ĐỒ 2:38). Hết thảy những sự ngờ vực, hiểu lầm và các câu hỏi của bạn đều có thể được dọn sạch bằng cách đơn giản để Đức Chúa Trời nói với bạn qua lời của Ngài.
2. Hãy từ bỏ bất cứ sự dạy dỗ nào về Tin Lành hay chương trình cứu rỗi mà mâu thuẫn với sự dạy dỗ của lời Kinh Thánh. Con người đã không được ban cho thẩm quyền để trình bày ý riêng của mình hay ý tưởng về chủ đề này, và chắc chắn không có người suy xét chín chắn nào sẽ chấp nhận chúng.
3. Những Tin Lành khác được rao giảng bởi các người rao giảng thuộc giáo phái không thể nào là Tin Lành thuần khiết duy nhất của Kinh Thánh. Sự vâng theo

Việc Giảng Những Tin Lành Khác

Tin Lành của Đấng Christ sẽ không đặt bạn vào một giáo phái và sẽ không dẫn bạn tới việc mang một danh hiệu hay tước vị do con người đặt ra. Xin hãy giữ điều đó vào tâm trí. Đúng hơn, các kết quả của việc vâng theo Tin Lành của Đấng Christ sẽ là sự cứu rỗi dành cho bạn và kết quả là việc được thêm vào Hội Thánh của Chúa, như vậy làm cho bạn trở thành một tín đồ Đấng Christ thế thôi. Hãy đọc Công vụ các Sứ Đồ 2:38,47; 11:26.

4. Hãy coi chừng những người mà dạy “chỉ tin mà thôi”, mà một người có thể được cứu không cần phép báp-têm, ...v.v. Những tín lý được yêu chuộng này được dạy bởi những người rao giảng các Tin Lành khác là cái mà chúng ta đọc thấy trong Kinh Thánh. Cảnh báo này được đưa ra bởi vì Kinh Thánh dạy rằng cốt để cho một người được cứu thì không phải chỉ có tin thôi mà còn phải chịu phép báp-têm nữa (Mác 16:16).
5. Hãy nhớ trong trí rằng phần đông là đi trên đường rộng mà dẫn đến sự hư mất (Ma-thi-ơ 7:13-14). Đôi khi những người rao giảng những Tin Lành khác hấp dẫn những nạn nhân của họ dựa trên cơ sở là đa số đều tin vào những điều này. Hãy nhớ rằng đa số không phải lúc nào cũng đúng.
6. Những Tin Lành mới và hiện đại này mà đang được rao giảng là đại diện cho sự phân rẽ ngày nay. Chúng khuyến khích sự chia rẽ. Chúng công khai giảng sự chia rẽ. Mặt khác, Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ khuyến khích sự hiệp một, thống nhất và bình an. Hãy đọc 1 Cô-rinh-tô 1 và 12. Rồi tiếp

trong Giảng 17 Chúa đã cầu nguyện thế nào cho các Sứ Đồ trở nên một, và cho hết thầy sẽ tin vào sự dạy dỗ của họ đều trở nên một.

7. Cuối cùng, hãy nhớ rằng những Tin Lành khác này không cứu được. Đúng hơn, chúng gây nên cho cả người giảng chúng và những ai chấp nhận chúng bị hư mất. Chỉ có Tin Lành thuần khiết của Đấng Christ mới có quyền phép để cứu (Rôma 1:16,17).

Đó là thông qua việc rao giảng và dạy dỗ sự sai lạc mà sự chia rẽ đã xảy đến. Do đó Phao-lô cảnh báo, "*Hỡi anh em, tôi khuyên anh em coi chừng những kẻ gây nên bè đảng và làm gương xấu, nghịch cùng sự dạy dỗ mà anh em đã nhận. Phải tránh xa họ đi, vì những kẻ đó chẳng hầu việc Đấng Christ, Chúa chúng ta, song hầu việc cái bụng họ, và lấy những lời ngọt ngào đưa nịnh dỗ dành lòng kẻ thật thà.*" (Rôma 16:17,18). Theo như điều này chúng ta nên coi chừng và tránh xa những người rao giảng như thế. Giảng viết, "*Hễ ai đi đông dài, chẳng bền lòng theo đạo Đấng Christ, thì người ấy không có Đức Chúa Trời. Còn ai bền lòng trong đạo ấy, thì người đó có Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Nếu ai đến cùng các người mà không đem đạo ấy theo, thì chớ rước họ vào nhà, và đừng chào hỏi họ. Vì người nào chào hỏi họ, tức là dự vào công việc ác của họ.*" (2 Giảng 1:9-11). Đấng Christ cũng cảnh báo, "*Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách này: nếu ai thêm vào sách tiên tri này điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách này. Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri này, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách này.*" (Khải Huyền 22:18,19).

Việc Giảng Những Tin Lành Khác

Hiện tại có nhiều người rao giảng những Tin Lành khác dù là thành thật và thật thà trong những gì họ dạy. Dầu họ đơn sơ khi bị lừa dối, thì các điều đó cũng không xóa bỏ được sự thật rằng họ đang dạy sự sai lạc và vì thế họ vẫn sẽ phải trả lời cho Đức Chúa Trời vì cơ nó. Những kẻ khác, thì không thành thật và thật thà. Đặc biệt điều này đúng với những tên tay sai. Người không quan tâm đến những linh hồn, nhưng chỉ đang rao giảng như là một phương tiện để kiếm sống. Chả quan tâm những gì hấn giảng miễn sao hấn tiếp tục lấy được lương. Trong cả hai trường hợp, đừng để bị mắc lừa bởi chúng.

Các nhóm giáo phái ngày nay đang nói đến một giải pháp hay cho sự hiệp một. Mặc dầu vậy, họ lại đang ngày càng chia rẽ nhiều hơn. Nhưng nếu họ thật sự muốn sự hiệp một, vậy thì họ nên quay trở về với Kinh Thánh vì một Tin Lành, chỉ giảng nó mà thôi, và sự hiệp một sẽ là kết quả. Điều đó rất đơn giản.

Sự Ngăn Trở Tin Lành

Bài 13

Luận đến sự thật rằng những ai rao giảng Tin Lành cũng sẽ sống bởi Tin Lành, hay có sự trợ giúp, Phao-lô nói, *"Người khác còn có quyền ấy trên anh em, huống chi là chúng tôi? Dầu vậy, chúng tôi chẳng từng dùng quyền ấy; nhưng chúng tôi chịu mọi sự, hầu cho khỏi làm ngăn trở Tin Lành của Đấng Christ chút nào."* (1 Cô-rinh-tô 9:12). Dù cho ông đã không ngăn trở Tin Lành, nhưng chắc chắn ông nhận thức được sự thật rằng là khả thi cho ông hay bất cứ ai làm như vậy. Cũng giống y như vậy với chúng ta ngày nay.

Tất nhiên những kẻ rao giảng và khuyến khích sự làm lạc làm ngăn trở Tin Lành của Đấng Christ nhiều hơn. Hãy nghĩ xem kết quả sẽ ra sao nếu điều này đã không xảy ra. Mặt khác, có lẽ còn có hại hơn nữa là do chính các thành viên của Hội Thánh gây ra. Chúng ta hãy suy nghĩ về những cách mà chúng ta có thể ngăn trở Tin Lành của Đấng Christ.

1. Chúng ta ngăn trở Tin Lành Đấng Christ khi chúng ta không giảng dạy nó cho những người khác. Tin Lành là dành cho tất cả. Nó phải được chia sẻ với tất cả. Đó là nơi chúng ta tham gia vào. Chúa đã ra lệnh cho chúng ta đem nó đến đồng loại (Mác 16:15,16). Giờ có hai cách để cho chúng ta có thể làm việc này. Chúng ta có thể rao giảng Tin Lành bởi lời nói của môi miệng hoặc dạy nó bởi cách chúng ta sống. Tất cả nên làm một vài trong cả hai điều nêu trên nhưng

Sự Ngăn Trở Tin Lành

cũng có nhiều người không làm cái nào cả. Có nghĩa là khi chúng ta không đem Tin Lành đến cho người khác là chúng ta đang ngăn trở quá trình của nó. Đây là tội.

2. Tin Lành bị ngăn trở khi chúng ta không tham gia nhóm họp. Bằng cách nào? Rất đơn giản. Khi chúng ta không tham gia thờ phượng thì không chỉ chính chúng ta không đáp ứng sự thờ phượng Chúa, mà chúng ta còn không nhận được thức ăn thuộc linh mà chúng ta cần nơi Chúa. Nhưng tệ hơn nữa là chúng ta không làm gương tốt cho những người khác và không tận dụng cơ hội việc nhóm họp của chúng ta cùng với nhóm người đang cần được dạy dỗ về Tin Lành bởi lời nói và bởi tấm gương. Do đó, tác giả Hê-bơ-rơ đã khích lệ, *"Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi."* (Hê-bơ-rơ 10:23-27).
3. Chúng ta ngăn trở Tin Lành khi chúng ta không tiến triển và lớn lên như các tín đồ Đấng Christ. Vì khi chúng ta yếu đuối về thuộc linh, thì chúng ta cần ai đó dạy dỗ chúng ta thay vì chúng ta có khả năng

dạy người khác. Điều này chính xác với những gì tác giả Hê-bơ-rơ nói, *"Đáng lẽ anh em đã làm thầy từ lâu rồi, nay còn cần người ta lấy những điều sơ học của lời Đức Chúa Trời mà dạy anh em; anh em cần ăn sữa thay vì đồ ăn đặc. Và, kẻ nào chỉ ăn sữa thôi, thì không hiểu đạo công bình; vì còn là thơ ấu. Nhưng đồ ăn đặc là để cho kẻ thành nhân, cho kẻ hay dụng tâm tư luyện tập mà phân biệt điều lành và dữ."* (Hê-bơ-rơ 5:12-14).

4. Chúng ta ngăn trở công việc của Chúa khi chúng ta không sống đúng như chúng ta nên sống. Trong trường hợp này chúng ta mang tới sự xấu hổ và ô nhục cho danh của Chúa. Thế gian chỉ ngón tay khinh miệt vào chúng ta và nói rằng nếu đó là sự hiện diện của đạo Đấng Christ vậy nó không muốn có phần chi trong đạo đó. Chúng ta gây ra cho người tốt và thật thà vấp ngã. Chúng ta tạo nên gương xấu cho những người khác noi theo. Hết thầy điều này gây tổn thương. Chúa không muốn chúng ta chỉ mang danh tín đồ Đấng Christ, nhưng mà còn phải thật sự làm tín đồ Đấng Christ nữa. Ngài muốn chúng ta làm mọi thứ trong danh của Ngài cho sự vinh hiển của Ngài. Hãy lắng nghe Phao-lô, *"Mặc dầu anh em nói hay làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha."* (Cô-lô-se 3:17). Phi-e-rơ khuyến khích, *"Ví bằng anh em vì cố danh Đấng Christ chịu sỉ nhục, thì anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đạu trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ*

Sự Ngăn Trở Tin Lành

thầy lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngại khen Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời; và, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được rồi, thì những kẻ nghịch đạo và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa thành tín." (1 Phi-e-rơ 4:14-19).

5. Chúng ta có thể ngăn trở công việc của Chúa bởi đơn giản là từ bỏ nhiệm vụ và trách nhiệm của chúng ta. Có nhiều thành viên của Hội Thánh là người không xấu cũng không trái đạo đức. Họ không làm một cách có chủ đích hay chủ ý bất kỳ điều gì mà xấu hay sai. Những người khác sẽ nói rằng họ là người rất tốt. Nhưng mà điểm yếu của họ đó là đơn giản hững hờ sao lãng nhiều việc mà họ nên làm. Nhưng sự sao lãng, không hành động, không quan tâm, ...v.v, có thể rất nguy hiểm. Chúng ta biết rằng điều này là thật với cuộc sống hằng ngày. Nó cũng xảy ra trong thế giới thuộc linh. Do đó Gia-cơ nói, "*Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình.*" (Gia-cơ 1:22). Cũng hãy đọc trong Gia-cơ 2 liên quan đến việc chỉ tin mà thôi, những người chẳng có gì đi cùng với đức tin của họ, và Gia-cơ 4:17. Cuối cùng chúng ta đọc, "*Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kẻo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo*

ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn đường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta," (Hê-bơ-rơ 2:1-3)

6. Chúng ta có thể ngăn trở Tin Lành bởi không dâng của cải của chúng ta. Hội Thánh phụ thuộc vào các thành viên dâng hiến của cải họ cốt để làm cho Hội Thánh thực thi được công việc của mình giúp đỡ người nghèo và rao giảng Tin Lành. Nhưng giả sử chúng ta không dâng hiến. Thì điều đó không có nghĩa là Hội Thánh sẽ không có khả năng thực thi, vì có thể các thành viên khác sẽ dâng. Tuy nhiên, Hội Thánh rơi vào trường hợp như thế sẽ bị giới hạn trong những nỗ lực của mình. Đó là lý do vì sao Kinh Thánh nói rằng khi chúng ta không dâng hiến là chúng ta đang trộm của Đức Chúa Trời, hay đó là chúng ta đang giới hạn Ngài. Ngài có thể làm nhiều hơn khi chúng ta dâng nhiều hơn để cho Ngài làm. Vì vậy Phao-lô khuyến khích, "*Cứ ngày đầu tuần lễ. mỗi một người trong anh em khá tùy sức mình chặt lót được bao nhiêu thì để dành tại nhà mình, hầu cho khỏi đợi khi tôi đến rồi mới góp.*" (1 Cô-rinh-tô 16:2). Chúng ta hãy nhớ rằng nếu chúng ta không dâng hiến như chúng ta nên làm thì có khả năng sẽ là hậu quả tới ai đó vì không được nghe Tin Lành hay ai đó trong sự khốn khó sẽ không nhận được gì. Vậy nó là một vấn đề nghiêm túc khi chúng ta nhận ra nó có liên quan đến những linh hồn, cũng như vấn đề thuộc thể của vài người, bao gồm chính linh hồn của chúng ta.

Sự Ngăn Trở Tin Lành

Vậy bạn có thể thấy những gì đã được đề cập là trong khi chúng ta chê trách thế giới tôn giáo, và cụ thể như các nhóm giáo phái vì cơ nó làm ngăn trở khả năng rao giảng Tin Lành cho thế gian, nhưng phần lớn lỗi là ở nơi chính chúng ta. Thật sự chắc chắn là những tổ chức tôn giáo này có thể ngăn trở sự rao truyền đạo Đấng Christ theo Tân Ước thuần khiết, nhưng mà chúng ta đừng bao giờ quên rằng miễn là chúng ta trở thành những gì chúng ta nên trở thành, và làm những gì mà Chúa muốn chúng ta làm, thì không có thế lực bên ngoài nào có thể chống lại chúng ta khỏi việc hoàn thành ý muốn của Chúa, và điều đó bao gồm cả việc đem Tin Lành tới cả thế gian. Nhưng thông thường những thứ đang trì kéo chúng ta là chính sự yếu đuối, thất bại, tội lỗi của chúng ta và vật chất của thế gian còn có trong tâm trí và đời sống của chúng ta.

Cầu xin Chúa giúp chúng ta có nhiều đức tin, tình yêu thương, sốt sắng, dạn dĩ, và sự quyết tâm hơn để đứng vững vì lẽ thật, để sống đời sống hằng ngày trong lẽ thật, và mang lẽ thật đến cho một thế gian hư mất và hấp hối. Bất kể, khi chung kết chúng ta là người ngăn trở Tin Lành hay chúng ta là người giúp đỡ Tin Lành. Chúng ta hãy làm nên sự chắc chắn rằng chúng ta đang ở trong loại sau. (người dịch: *Chúng ta hãy làm nên sự chắc chắn rằng chúng ta đang ở trong tình trạng giúp đỡ Tin Lành.*)

MỤC LỤC

Tin Lành Của Đấng Christ.....	1
Những Sự Kiện Của Tin Lành	7
Sự Kêu Gọi Của Tin Lành	12
Sự Vâng Phục Tin Lành.....	18
Việc Nghe Tin Lành	24
Đức Tin Nơi Đức Chúa Trời.....	30
Sự Ăn Năn Tội Lỗi.....	36
Sự Xưng Nhận Đấng Christ.....	41
Phép Báp-têm Để Được Tha Tội.....	46
Các Ơn Phước Của Tin Lành.....	52
Việc Rao Giảng Tin Lành	59
Việc Giảng Những Tin Lành Khác.....	65
Sự Ngăn Trở Tin Lành	71

Mọi câu Kinh Thánh trong sách này được trích dẫn từ Kinh Thánh bản dịch Truyền Thống – 1926.

HỌC VIỆN KINH THÁNH VIỆT NAM

Tên sách: Tin Lành của Đấng Christ.

Tác giả: J.C. Choate.

Nhóm Dịch Thuật: Hồng Ân & Quý Hoàng

Sửa Bản Dịch: Trần Đức Đồng

Quyển Số 1 – Phiên bản 7.4.2021.19:27

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ.

Website:

- ✓ www.hoithanh dangchrist.com
- ✓ www.vbi.edu.vn

Email:

- ✓ lienhe@vbi.edu.vn

Địa chỉ:

- ✓ 108 Đồng Trai, Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng – Bình Dương
- ✓ A. Tuấn 090-999-1033. A. Đồng 097-377-0965.
A. Ân 090-999-1013



